

# CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN QUẢNG NGÃI



VIETNAM - AUSTRALIA

## *CHIẾN LƯỢC TRUYỀN THÔNG*

Tháng 4 năm 2003

## BẢNG MỤC LỤC

<b>1</b>	<b>Phần giới thiệu</b>	<b>1</b>
1.1	Khái quát Chương trình	1
1.2	Các mục tiêu của Chiến lược	1
1.3	Các nguyên tắc của Chiến lược	1
<b>2</b>	<b>Thông tin bên trong chương trình</b>	<b>3</b>
2.1	Giữa các nhân viên chương trình và các cố vấn AMC	3
2.1.1	Sự truyền đạt thông tin cùng ngôn ngữ	3
2.1.2	Các chỉ thị và ghi chép bằng văn bản	3
2.1.3	Báo cáo	3
2.1.4	Các cơ cấu phản hồi	4
2.2	AMC và DPI	4
2.2.1	Sự nhất trí về các khái niệm và cách tiếp cận then chốt	4
2.2.2	Các cuộc họp tiến độ	4
2.2.3	Cuộc họp lập kế hoạch hàng tuần	4
2.2.4	Lưu trữ và truyền đạt thông tin	5
2.2.5	Tổ chức PMU	6
2.2.6	Vấn đề phiên dịch	6
2.2.7	Các cách thức thông tin liên lạc	7
<b>3</b>	<b>Cộng đồng</b>	<b>9</b>
3.1	Cấp xã	9
3.1.1	Sử dụng các mạng lưới hiện thời của chính phủ	9
3.1.2	Sử dụng các mạng lưới cộng đồng hiện thời	10
3.1.3	Tổ chức các buổi lễ mừng thành công với cộng đồng	10
3.1.4	Bản tin Chương trình bằng tiếng Việt	11
3.1.5	Tổ chức các ngày nông dân học tập kỹ thuật và khuyến nông	12
3.1.6	Hoạt động huấn luyện khác	12
3.1.7	Các hợp đồng và văn bản thỏa thuận	13
3.1.8	Tờ rơi về Chương trình	13
3.1.9	Tìm hiểu về các xã tham gia	13
3.2	Cấp huyện và cấp tỉnh	14
3.2.1	Tên chương trình	14
3.2.2	Biểu tượng của chương trình	15
3.2.3	Phương tiện truyền hình	15
3.2.4	Phương tiện truyền thanh	15
<b>4</b>	<b>Chính quyền địa phương</b>	<b>17</b>
4.1	Chiến lược tổng thể	17
4.1.1	Sự hoà nhập với các tiếp cận và khái niệm hiện có	17
4.1.2	Thể hiện các lợi ích của chương trình	18
4.1.3	Các cuộc họp chính thức	19
4.1.4	Thông tin bằng văn bản	19
4.1.5	Các tiếp xúc không chính thức	19
4.2	Cấp xã	20
4.2.1	Quy trình mở đầu cho các xã và các huyện mới	20
4.2.2	Các liên kết cộng đồng với các nhóm tiếp xúc và các quan chức địa phương	21
4.2.3	Công việc tập huấn	22
4.2.4	Các báo cáo của DDO	23
4.2.5	Báo cáo tiến độ	23
4.2.6	Các quy định hướng dẫn của chương trình	23
4.3	Cấp huyện và cấp tỉnh	23
4.3.1	Bản tin Chương trình	23
4.3.2	Các báo cáo chính quyền	24
4.3.3	Các đợt tham quan học tập	24
4.3.4	Tờ rơi về chương trình	25

4.3.5	Các mạng lưới xã hội .....	25
4.3.6	Các bài viết báo chí .....	25
4.3.7	Xúc tiến sự tham gia trực tiếp của huyện .....	25
<b>5</b>	<b>Truyền thông trên phạm vi quốc gia và quốc tế.....</b>	<b>26</b>
5.1	Tối đa hoá thông tin .....	26
5.1.1	Các liên kết với các Chương trình khác của tỉnh.....	26
5.1.2	Các mối liên kết với các tỉnh lân cận.....	27
5.1.3	Danh bạ về cơ quan .....	27
5.1.4	Các hội thảo và hội nghị.....	28
5.1.5	Các danh mục thảo luận và tin tức qua thư điện tử.....	28
5.1.6	Phát triển mở rộng thông tin .....	28
5.2	Mở rộng tác động của chương trình .....	28
5.2.1	Trang Web chương trình.....	28
5.2.2	Bản tin .....	29
5.2.3	Tờ rơi.....	29
5.2.4	Đăng cai các hội thảo và hội nghị.....	29
5.2.5	Các viếng thăm đến các cơ quan .....	30
5.2.6	Các bài viết cho báo và tạp chí tiếng Việt .....	30
5.2.7	Việc góp phần vào chính sách hoạch định.....	30
5.2.8	Việc góp phần vào chính sách phát triển nông thôn.....	31
5.2.9	Việc góp phần vào chính sách AusAID.....	31
5.2.10	Việc góp phần vào sự biết đến trên quốc tế.....	31
5.3	Thu hút các nguồn ngân quỹ tài trợ.....	31
5.3.1	Các tiếp xúc trực tiếp giữa các bên tài trợ và chính quyền địa phương.....	31
5.3.2	Công việc huấn luyện đào tạo .....	32
5.3.3	Sự phản hồi từ bên tài trợ.....	32
5.3.4	Công việc trực tiếp hướng dẫn và biên tập các đề trình dự án xin tài trợ.....	32
5.3.5	Các thuyết trình .....	33
5.3.6	Sự tham gia vào các đoàn công tác tài trợ đến Quảng Ngãi.....	33
<b>6</b>	<b>Rà xét và đánh giá.....</b>	<b>33</b>

**Các phụ lục:**

Phụ lục 1      Lịch trình về các hoạt động truyền thông

Phụ lục 2      Bảng chỉ báo

## TỪ VIẾT TẮT

AMC	Nhà thầu quản lý Úc
APD	Giám đốc chương trình phía Úc
ASAS	Quỹ hỗ trợ dự án nhỏ của Úc
ATL	Trưởng đoàn phía Úc
AusAID	Cơ quan phát triển quốc tế Úc
CBO	Chuyên viên nâng cao năng lực
CPO	Chuyên viên truyền thông và cổ động
CCG	Nhóm tiếp xúc xã
CPC	Ủy ban nhân dân xã
DARD	Sở Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn
DCG	Nhóm tiếp xúc huyện
DDO	Nhân viên phát triển huyện
DOLISA	Sở Lao động, Thương binh & Xã hội
DPC	Ủy ban nhân dân huyện
DPI	Sở Kế hoạch và Đầu tư
FCO	Chuyên viên tài chính và tín dụng
GOA	Chính phủ Úc
GOV	Chính phủ Việt Nam
I/EO	Chuyên viên cơ sở hạ tầng & môi trường
M&E	Theo dõi và Đánh giá
MARD	Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn
MEGO	Chuyên viên Theo dõi & Đánh giá/ GIS
MOLISA	Bộ Lao động, Thương binh & Xã hội
MPI	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
NGO	Tổ chức phi chính phủ
PC/PA/PS	Xác định/phân tích/ giải quyết vấn đề
PCC	Ban điều phối chương trình
PCF	Quỹ tín dụng nhân dân
PDA	Cổ vấn phát triển có sự tham gia
PDD	Văn kiện thiết kế chương trình
PRA	Thẩm định nông thôn có sự tham gia
PLA	Nghiên cứu phương án có sự tham gia
PMU	Ban quản lý chương trình
PPC	Ủy ban nhân dân Tỉnh
PPP	Quy trình lập kế hoạch có sự tham gia
PSC	Ban chỉ đạo tỉnh về các dự án ODA
QNRDP	Chương trình phát triển nông thôn Quảng Ngãi
VCBO	Chuyên viên nâng cao năng lực bên đối tác Việt Nam
VFCO	Chuyên viên tài chính tín dụng bên đối tác Việt Nam
VI/EO	Chuyên viên cơ sở hạ tầng & môi trường bên đối tác Việt Nam
VPD	Giám đốc chương trình phía Việt Nam
VPDA	Cổ vấn phát triển có sự tham gia phía Việt Nam
VTL	Trưởng đoàn phía Việt Nam

## 1 Phần giới thiệu

### 1.1 Khái quát Chương trình

Chương trình phát triển nông thôn Quảng Ngãi (QNRDP) là một chương trình liên kết của chính phủ Úc và chính phủ Việt Nam nhằm mục tiêu góp phần phát triển nông thôn, chi phối và giảm nghèo tại Tỉnh Quảng Ngãi bằng việc giúp các hộ nghèo đủ năng lực cải thiện đời sống thông qua những hoạt động làm tăng thêm thu nhập. Ngân sách chương trình là 33 triệu đô la Úc trải dài cho 10 năm, từ năm 2001 đến 2011 và phân bổ trên toàn bộ các huyện đất liền trong tỉnh.

### 1.2 Các mục tiêu của Chiến lược

QNRDP chỉ là một trong nhiều tổ chức quốc tế và chính phủ khác nhau tham gia vào lĩnh vực phát triển nông thôn. Vì sự góp vốn trong chương trình khá nhỏ bé so với ngân sách của tỉnh nói chung, sự đóng góp trực tiếp của ngân quỹ chương trình vào việc phát triển nông thôn và giảm nghèo cũng nhỏ bé tương ứng. Mục tiêu cuối cùng của chương trình là tối đa hoá những lợi ích của ngân quỹ chương trình. Chính vai trò của tài liệu này là nhằm xem xét những cách thức theo đó việc truyền thông hiệu quả có thể góp phần đạt được mục tiêu này qua việc nâng cao sự biết đến các khái niệm và khởi xướng của chương trình đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho sự mở rộng của chúng, cũng như cho sự sở hữu bền vững và việc áp dụng các khái niệm và khởi xướng này (PDD, trang xxi).

Chiến lược truyền thông có bốn mục tiêu chính:

Một là, nâng cao sự hiểu biết và hợp tác trong các thành viên chương trình sao cho chương trình vận động trong một thể cách trôi chảy và được phối hợp tốt.

Hai là, xúc tiến sự hiểu biết và tiếp nhận của cộng đồng địa phương về các khái niệm và khởi xướng của chương trình và dành cho các cộng đồng đóng góp các ý kiến và ý tưởng của riêng họ. Với một chiến lược có hiệu quả, các cộng đồng địa phương sẽ áp dụng các khởi xướng của chương trình, ví dụ là những đề xuất về các hoạt động tạo thu nhập và việc hình thành các nhóm hoạt động.

Ba là, nâng cao sự hiểu biết và tiếp nhận của chính quyền địa phương về các khái niệm và khởi xướng của chương trình để đảm bảo sự thực hiện có kết quả các hoạt động cũng như khả năng bền vững của các đường lối tiếp cận.

Cuối cùng, là phát huy luồng lưu lượng thông tin giữa QNRDP và các cơ quan, đơn vị tài trợ, và những chương trình khác ở ngoài Quảng Ngãi nhằm tối đa hoá nguồn tài trợ bên ngoài, mở rộng tác động của chương trình ra ngoài tỉnh và nâng cao tính thích đáng và tính hiệu quả của các hoạt động chương trình.

### 1.3 Các nguyên tắc của Chiến lược

Những chiến lược cụ thể sẽ biến đổi khác nhau. Tuy nhiên, vài nguyên tắc thông tin tổng thể áp dụng như một phương tiện đạt được toàn bộ những mục tiêu này. Nói chung, các khái niệm và ý tưởng được sẵn sàng tiếp nhận hơn nếu:

- Nguồn cung cấp khái niệm và ý tưởng được yêu thích và trân trọng. Vì vậy nhân viên chương trình sẽ mở rộng các kỹ năng liên kết cá nhân giữa họ với người dân địa phương và các cán bộ chính quyền.
- Có cơ hội dành cho các chất vấn và sự phản hồi. Môi trường thuận lợi nhất cho những chất vấn và sự phản hồi là những nhóm nhỏ và những bối cảnh cởi mở. Vì vậy chương trình sẽ xúc tiến đối thoại thân mật, đặc biệt là như một sự theo dõi tiếp theo từ những bối cảnh nghi thức hơn, chẳng hạn, là những cuộc họp lớn.
- Các khái niệm và ý tưởng là dựa trên những kiến thức và khái niệm hiện thời. Vì vậy, chương trình sẽ cố gắng tìm thấy những sự tương đồng giữa các khái niệm, phương pháp tiếp cận của chương trình và các khái niệm, phương pháp tiếp cận của địa phương; và vận dụng những tương đồng này làm cơ sở cho việc thảo luận.
- Bên truyền đạt và bên tiếp nhận thông tin cùng chia sẻ một bối cảnh ngôn ngữ và văn hoá chung. Vì vậy chương trình sẽ nhằm mục tiêu tạo ra những điều kiện để điều này có thể xảy ra.

## 2 Thông tin bên trong chương trình

Một chiến lược truyền thông bên trong chương trình được nhằm vào đảm bảo các hoạt động chương trình đều được phối hợp, các nhiệm vụ đều được hiểu rõ và chấp nhận và có phạm vi dành cho các ý tưởng và sáng kiến từ mọi thành viên trong đội ngũ chương trình.

### 2.1 Giữa các nhân viên chương trình và các cố vấn AMC

#### 2.1.1 Sự truyền đạt thông tin cùng ngôn ngữ

Để tạo thuận lợi cho việc truyền đạt thông tin và cải thiện sự hiểu biết, cách làm việc hiệu quả là các PDA thảo luận thông tin với các PDA bên đối tác, và để họ giải thích thông tin cho các nhân viên khác. Điều này đảm bảo rằng các VPDA hiểu và nhất trí và tạo điều kiện thuận lợi cho việc truyền đạt thông tin.

#### 2.1.2 Các chỉ thị và ghi chép bằng văn bản

Trong các cuộc thảo luận một đôi một hoặc các cuộc họp nhỏ, các nhân viên PMU và các DDO sẽ ghi chú những chỉ thị và những điểm chính được thảo luận và đọc lại những chi tiết này vào lúc kết thúc cuộc họp. Ở những cuộc họp lớn hơn hoặc ở những buổi tập huấn, thư ký AMC sẽ viết biên bản cuộc họp và đệ trình biên bản này cho người chủ trì cuộc họp.

#### 2.1.3 Báo cáo

Các DDO sẽ viết báo cáo hàng tháng cả bằng tiếng Anh và tiếng Việt với bố cục như sau:

- Phần mở đầu
- Tình hình các dự án/ hoạt động
- Các hoạt động/ vấn đề bổ sung
- Các hành động theo dõi tiếp theo
- Các nhận định/ đề xuất

Báo cáo sẽ được viết bằng tiếng Anh để trình cho các PDA vào ngày làm việc thứ 3 của tháng kế tiếp. Báo cáo sau đó sẽ được dịch sang tiếng Việt để gửi đến các nhóm tiếp xúc huyện và xã vào ngày làm việc thứ 6 của tháng đó.

Các chuyên viên của AMC sẽ chịu trách nhiệm viết báo cáo thực địa, và những báo cáo này sẽ được đệ trình trong vòng hai ngày làm việc sau khi kết thúc chuyên công tác thực địa. IEO, FCO và MEGO sẽ viết báo cáo cho toàn bộ các lần công tác thực địa, kể cả việc đào tạo huấn luyện, tương ứng liên quan đến cơ sở hạ tầng/ môi trường, tài chính/ tín dụng, và M&E. Chuyên viên nâng cao năng lực sẽ viết báo cáo cho toàn bộ những lần công tác thực địa khác mà anh ta có mặt. Các DDO sẽ viết báo cáo cho những lần công tác thực địa với các Cố vấn phát triển có sự tham gia hoặc với các Trưởng đoàn chương trình mà không có chuyên viên nào cùng đi.

#### 2.1.4 Các cơ cấu phản hồi

Nhân viên người Việt Nam, đặc biệt là các DDO, đôi khi có những ý kiến về các hoạt động và những tiếp cận của chương trình mà không được diễn đạt đến cấp quản lý chương trình. Các thẩm định về nhân viên hàng năm được tổ chức sẽ cung cấp một con đường cho sự phản hồi. ATL và VTL sẽ đánh giá lại việc thực hiện công việc của các nhân viên tương ứng bên AMC và bên đối tác hoạt động và sẽ nói chuyện với mỗi cá nhân trong đội ngũ nhân viên để thảo luận về những thành công của họ và lưu ý những lĩnh vực cần cải thiện. Đây sẽ là một cơ hội tốt để nhân viên nêu lên những điều quan tâm hoặc nhận xét về những vấn đề ảnh hưởng đến công việc của mình cũng như nói lên các ý kiến của mình về các hoạt động của chương trình nói chung. Chương trình cũng sẽ khuyến khích nhân viên đóng góp các ý tưởng của mình bằng việc:

- Khuyến khích sự tham gia của nhân viên vào những công việc 'quản lý' giản đơn, như là soạn thảo các thuyết trình, giải trình, nghị trình cuộc họp đơn giản đến các cán bộ bên chính quyền
- Tích cực khuyến khích nhân viên đóng góp ý kiến
- Gồm một phần 'Nhận định và đề xuất' vào các báo cáo của nhân viên

## 2.2 AMC và DPI

### 2.2.1 Sự nhất trí về các khái niệm và cách tiếp cận then chốt

Một sự thông hiểu chung giữa hai bên đối tác trong chương trình sẽ đạt được thông qua thảo luận cấp quản lý về những hàm ý trong những khái niệm và nguyên tắc chương trình then chốt về những hoạt động chương trình. Một bảng từ vựng các thuật ngữ Anh Việt chính yếu sẽ được xây dựng để trợ giúp sự thông hiểu, và sẽ được bổ sung điều chỉnh khi cần thiết qua kết quả của các thảo luận và khi có thuật ngữ mới được đưa vào áp dụng. Một bảng từ chi tiết hơn về các thuật ngữ được phiên dịch thường xuyên cũng sẽ được lập ra nhằm phục vụ cho nhân viên PMU và các DDO để có sự thống nhất trong phiên dịch.

Các tiếp cận chương trình then chốt cũng sẽ được nhất trí theo, đó là các cuộc họp PC/PA/PS, vai trò của các nhóm hoạt động, vai trò của tín dụng, các kỹ thuật khuyến nông và vai trò của các nhóm tiếp xúc xã.

### 2.2.2 Các cuộc họp tiến độ

Các cuộc họp tiến độ sẽ được tổ chức khoảng chừng hai tháng một lần giữa VPD, VTL, ATL và bà Hoài, Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh Quảng Ngãi đồng thời là Chủ tịch Ban điều phối Chương trình. Những cuộc họp như thế sẽ mang lại cơ hội cập nhật cho chương trình các chính sách và khởi xướng của chính quyền tỉnh đồng thời cũng nâng cao sự biết đến của chính quyền tỉnh về chương trình. Thư ký AMC sẽ thực hiện việc ghi chép biên bản tại các cuộc họp này cũng như các cuộc họp cấp quản lý quan trọng khác. Những biên bản này sau đó sẽ được phân phát bằng cả tiếng Anh và tiếng Việt.

### 2.2.3 Cuộc họp lập kế hoạch hàng tuần

Một cuộc họp lập kế hoạch hàng tuần sẽ được tổ chức vào mỗi sáng Thứ sáu với mục đích:

- Điều phối các hoạt động chương trình cho tuần đến;
- Tạo điều kiện đội ngũ quản lý có được sự thông hiểu rộng rãi về những hoạt động chương trình bên ngoài lĩnh vực chuyên môn riêng của họ;
- Giúp các trưởng đoàn trong chương trình dõi theo các hoạt động của chương trình và đưa ra sự chỉ đạo khi cần thiết.
- Xác nhận lại các thời gian và nhật trình để giúp thông báo trước cho các nhóm tiếp xúc về các hoạt động của Chương trình.

Thư ký đối tác sẽ ghi chú các kế hoạch được trình bày tại cuộc họp và sẽ thông báo cho các DDO về các kế hoạch cho mỗi xã và huyện ngay sau khi kết thúc cuộc họp. Vì các cơ quan xã chỉ mở cửa vào buổi sáng, sự thông báo tức thời này là cần thiết để sau đó các DDO có thể thông báo cho phía cán bộ xã trước khi văn phòng của họ đóng cửa nghỉ cuối tuần. Thư ký đối tác sau đó sẽ thảo ra kế hoạch bằng văn bản, bằng tiếng Anh và tiếng Việt, liệt kê các hoạt động được lên kế hoạch cho tuần đến, cùng với thời gian và nhân sự liên quan cho mỗi hoạt động. Kế hoạch này sẽ được thảo vào chiều Thứ sáu và phân phối đến mọi nhân viên PMU và các DDO.

Vì mỗi thành viên trong tổ quản lý không thể đơn phương quyết định về các kế hoạch của họ, một chuỗi các cuộc họp văn hoặc các thảo luận sẽ được tổ chức vào chiều Thứ năm (hoặc vào thời điểm thuận tiện) giữa:

- Các chuyên viên và các đối tác của họ;
- Các PDA, VPDA, và các DDO. Điều này có thể dưới hình thức các thảo luận ban đầu giữa các Cố vấn phát triển có sự tham gia phía Úc và phía Việt Nam và sau đó 'thảo luận' với các DDO qua việc sử dụng phương tiện điện tử;
- Trưởng đoàn phía Úc, Chuyên viên M&E và Chuyên viên Truyền thông và xúc tiến Chương trình (CPO);
- CPO và phiên dịch.

Những cuộc họp này chỉ cần văn tắt nhưng là cần thiết để xác nhận sự nhất trí cho các kế hoạch trong mỗi 'lĩnh vực' của chương trình trước khi chúng được đưa ra tại cuộc họp lập kế hoạch.

Vào ngày thứ Năm cuối cùng của tháng, lãnh đạo chương trình cũng sẽ thảo một kế hoạch hàng tháng để phân phối đến mọi người trong chương trình. Trên cơ sở bản kế hoạch này, mỗi một DDO sẽ lập ra kế hoạch tháng cho các hoạt động trong huyện công tác của họ bằng tiếng Anh và tiếng Việt và phân phát tương ứng đến các PDA và các DCG/CCG.

#### 2.2.4 Lưu trữ và truyền đạt thông tin

- AMC và các thư ký đối tác sẽ thiết đặt các tài liệu chung của chương trình như Văn kiện thiết kế chương trình, các kế hoạch hàng năm, các cảm nang và tài liệu hướng dẫn, các bộ luật và quy định lên một máy vi tính với các thư mục được đánh dấu rõ ràng để tiện truy cập (qua mạng nội bộ) từ mọi máy tính trong văn phòng PMU. Thư ký AMC sẽ chịu trách nhiệm cập nhật thư mục trong văn phòng PMU khi có văn bản mới được phát hành và thường xuyên phân phối các bản cập nhật đến các DDO.

- Mỗi máy tính cá nhân sẽ có một thư mục với các thư mục con dưới tên của các thành viên khác trong chương trình để tạo thuận lợi cho việc chuyển giao các tập tin qua mạng nội bộ.
- Ngày tháng sẽ được gồm vào các tên thư mục để tránh lẫn lộn tính cập nhật của các phiên bản tài liệu.

### 2.2.5 Tổ chức PMU

Chương trình sẽ tận dụng nhiều hơn nữa những bố trí bớt phần nghiêm trang, đặc biệt là các cuộc họp giữa AMC và cấp quản lý đối tác. Một bộ bàn cà phê thường được dùng phổ biến nhất ở Việt Nam cho những cuộc họp ít mang tính nghi thức và sẽ bớt đi sự ngăn cách tự nhiên giữa những người tham gia trong cuộc họp và như vậy sẽ thuận lợi hơn cho việc đối thoại cởi mở và tiếp thu các ý kiến khác.

### 2.2.6 Vấn đề phiên dịch

Chương trình sẽ áp dụng các nguyên tắc phiên dịch của Úc đối với mọi đối thoại có sử dụng nhân viên phiên dịch. Những nguyên tắc này bao gồm:

- Các phần đoạn đối thoại dài không quá 60 từ trong những trường hợp bình thường khi có phiên dịch chương trình hoặc CPO phiên dịch. Các phần đoạn đối thoại không nên dài quá 40 từ đối với nội dung đối thoại mang tính chuyên môn hoặc phức tạp, thuyết trình hội nghị hoặc khi phiên dịch 'bán chuyên nghiệp', như DDO hoặc chuyên viên kỹ thuật, làm nhiệm vụ phiên dịch.
- đối thoại và phiên dịch đúng theo ngôi thứ nhất.
- Nói chuyện hướng vào bên tham gia trong cuộc họp **hơn là** hướng vào người phiên dịch.

Đồng thời, chương trình sẽ trợ giúp việc thông tin rõ ràng, chính xác bằng cách:

- hạn chế việc sử dụng tiếng lóng hoặc sự diễn đạt mang tính thành ngữ
- hạn chế mức độ sai lạc ra khỏi chủ đề chính của lời phát biểu
- nói với tốc độ và âm lượng vừa phải
- đợi nhân viên phiên dịch kết thúc phần phiên dịch cho người đối thoại trước khi bắt đầu nói.

Người phiên dịch không biểu lộ mọi cảm xúc hoặc đưa ra bất kỳ nhận xét nào trong quá trình thực hiện phần phiên dịch, trừ phi sự can thiệp của họ là cần thiết để làm rõ sự hiểu nhầm giữa hai bên. Khi can thiệp vào một đối thoại, người phiên dịch phải hướng vào bản thân mình bằng tên gọi hoặc chỉ vào bản thân mình để tránh sự hiểu nhầm lời nói đó là phát biểu của bên đối thoại.

Người phiên dịch cố gắng đảm bảo các bên tham gia đối thoại theo đúng các hướng dẫn nêu trên. Tuy nhiên, có những hoàn cảnh người phiên dịch có thể xét thấy mình không có đủ thẩm quyền buộc sự đi theo yêu cầu hướng dẫn, lúc đó cố vấn chương trình có thể giúp can thiệp thay cho người phiên dịch. Ví dụ, một quan chức chính phủ nói những phần đoạn quá dài đến mức khó có thể phiên dịch đầy đủ, và người phiên dịch có thể cảm thấy rằng mình không có thẩm quyền đề nghị họ ngưng lại. Trong trường hợp này cố vấn chương trình sẽ yêu cầu vị quan chức chính phủ chờ đợi trong lúc đoạn phát biểu được phiên dịch.

Khi chỉ có một số ít người tham gia đối thoại, phiên dịch và (các) cố vấn chương trình sẽ sắp xếp chỗ ngồi sao cho người phiên dịch được đặt ở vị trí hơi nghiêng về một bên của những người tham gia thảo luận. Sự bố trí chỗ ngồi theo cách này sẽ giúp người phiên dịch nghe và được nghe dễ dàng đồng thời giúp giảm bớt sự chú ý vào sự hiện diện của họ, qua đó khuyến khích được sự trực tiếp nhìn nhau khi nói giữa các bên tham gia đối thoại.

Các kỹ thuật dịch đũa sẽ được sử dụng trong hai loại trường hợp sau:

- Cuộc họp hoặc hội thảo nhỏ ở đó phần lớn đối thoại chỉ thực hiện bằng một ngôn ngữ. Trong trường hợp này phiên dịch sẽ được sắp xếp ngồi bên cạnh người không nói được ngôn ngữ đó để thì thầm dịch đũa theo nội dung.
- Những hội thảo lớn có mời khách Việt Nam và quốc tế tham dự. Trường hợp này chương trình sẽ thuê thiết bị dịch đũa và các phiên dịch chuyên nghiệp có kinh nghiệm trong lĩnh vực dịch đũa.

Đối với những bài phát biểu ngắn như những bài phát biểu khai mạc và bế mạc hoặc các bài phát biểu chia tay, người nói sẽ hoàn thành đoạn phát biểu vài trăm từ trước khi phiên dịch bắt đầu. Trong trường hợp này, người nói có thể trợ giúp sự phiên dịch chuẩn xác bằng việc báo cho phiên dịch được biết trước nội dung của bài phát biểu.

Chương trình sẽ cố gắng đảm bảo rằng DDO nói tiếng H're sẽ có mặt tại các trao đổi đối thoại giữa các nhân viên chương trình và người dân nói tiếng H're. Tuy nhiên, các nhân viên chương trình đôi khi có thể cần phải dựa vào các phục vụ phiên dịch của một cán bộ xã. Các nhân viên liên quan này nên giới thiệu những nguyên tắc trên cho người cán bộ chính quyền làm công việc phiên dịch và dần dần tập huấn họ phiên dịch theo những nguyên tắc này. Đối với những trao đổi đối thoại bao gồm một nhân viên chương trình, cán bộ xã và người dân nói tiếng H're, trong mọi trường hợp có thể được, chương trình sẽ đề nghị có một cán bộ thứ nhì, cấp thấp hơn, là người nói tiếng H're tham gia hiện diện để công việc phiên dịch ý kiến phát biểu của người dân H're được phân biệt rõ với những quan tâm và ý kiến của người cán bộ xã.

#### 2.2.7 Các cách thức thông tin liên lạc

Điện thoại: hiện nay đều có điện thoại bàn tại các xã, huyện và văn phòng DDO và phần lớn các xã đều có ít nhất một cán bộ xã có lắp đặt điện thoại tại nhà. Đôi khi có những liên lạc nhanh chóng cần phải thực hiện đến CCG, chẳng hạn, báo cho họ biết có sự thay đổi trong lịch làm việc, trong trường hợp này việc liên lạc sẽ được gọi đến điện thoại tại nhà. Tùy theo những hoàn cảnh riêng của mỗi huyện và DDO, DDO và văn phòng huyện sẽ có những sắp xếp với nhau về việc để lại tin nhắn cho DDO tại văn phòng hành chính của huyện.

Điện thoại di động: trong giai đoạn này không có trường hợp nào phải cấp điện thoại di động cho các DDO hoặc các chuyên viên kỹ thuật vì mạng phủ sóng điện thoại di động vẫn còn tương đối kém ở những vùng nông thôn và các xã chương trình đều ít hoặc không bắt được tín hiệu.

Fax: Tất cả các huyện và một số xã có lắp đặt máy fax và phương tiện này đôi khi hữu ích cho việc truyền đạt nhanh chóng những thông tin bằng văn bản. Tuy nhiên, vì DDO thường xuyên đi lại giữa văn phòng PMU và các xã và vì các cán bộ xã thường

yêu cầu công văn chính thức, việc lắp đặt máy fax tại các văn phòng DDO và những văn phòng xã còn lại không phải là một ưu tiên gấp.

Thư điện tử: Thư điện tử thường được sử dụng và sẽ tiếp tục được sử dụng giữa các cố vấn và đội ngũ DDO để chuyển giao các văn bản và thông tin cũng như liên lạc hàng ngày. Việc sử dụng thường xuyên hơn nữa sẽ được thực hiện với dịch vụ MSN messenger hoặc một dịch vụ nói chuyện trực tuyến tương tự khi có thêm nhiều DDO được phân công về các văn phòng huyện của họ.

### 3 Cộng đồng

Việc sử dụng các mạng lưới hiện thời của cộng đồng để truyền đạt thông tin bằng lời được xem là phương tiện hữu hiệu nhất để thông tin nhằm cổ động sự biết đến và thông hiểu của cộng đồng về chương trình. Các thông tin được chuyển tải thông qua đối thoại giữa những cá nhân hoặc các nhóm nhỏ ít trù tượng hơn, mang tính cách tiếp xúc cá nhân nhiều hơn, nhắm trực tiếp hơn đến những quan tâm và chú ý của người nghe, khuyến khích chất vấn và thảo luận và giúp hình thành nên những ý tưởng từ quá trình này. Thông tin sẽ có nhiều khả năng được người nghe sẵn sàng tiếp nhận và nắm bắt hơn nhờ ngôn ngữ được dùng, giọng điệu và cách nói sẽ giống như cách riêng của họ và giữa người nói và người nghe cùng chia sẻ một bối cảnh chung. Cách tiếp cận sẽ trọng tâm vào phát triển sự biết đến và sự thông hiểu trong những thành viên cộng đồng được trọng thị với mong muốn họ sẽ thảo luận cái mà họ được biết cùng với những người khác trong cộng đồng.

#### 3.1 Cấp xã

##### 3.1.1 Sử dụng các mạng lưới hiện thời của chính phủ

Các xã tại Quảng Ngãi được tiếp tục chia thành các thôn, xóm và đội. Ít có sự phân biệt rõ rệt giữa chính quyền và công chúng ở những cấp này. Các trưởng thôn và trưởng xóm chỉ được trả một mức lương danh nghĩa, nếu có, và không có thẩm quyền ra quyết định nào cả. Họ thiên hơn về khía cạnh được xem là mối liên kết giữa chính quyền xã và nhân dân địa phương vì vai trò chính của họ là truyền đạt thông tin từ chính phủ đến người dân. Các trưởng thôn và trưởng xóm họp mặt thường kỳ tại Ủy ban nhân dân xã (CPC) và các cuộc họp địa phương hầu như được triệu tập khi CPC muốn thông báo cho người dân về các hoạt động, chính sách hoặc sự kiện có ảnh hưởng đến địa phương. Một mạng lưới các đoàn thể cộng đồng, là hội phụ nữ, hội nông dân, đoàn thanh niên và hội cựu chiến binh cũng hoạt động trong các xã dưới sự chỉ đạo chung của Mặt trận tổ quốc.

Sự thông hiểu và hợp tác của cán bộ địa phương và lãnh đạo cộng đồng trong các xã là rất quan trọng cho việc mở rộng sự hiểu biết của cộng đồng về chương trình vì các lãnh đạo thôn, xóm và đoàn thể cộng đồng:

- có những mạng lưới xã hội rộng rãi nên sự hiệu biết của họ về chương trình sẽ được truyền đạt đến số đông người dân
- thường được tôn trọng nên ý kiến của họ sẽ mang nhiều trọng lượng với những người khác
- có một mối liên kết giữa cộng đồng địa phương và chính quyền xã nên sự hiểu biết và tiếp nhận nhiều hơn của họ về PPP sẽ trợ giúp rất nhiều trong việc các ý kiến cộng đồng được phản ánh ngược trở lại Ủy ban nhân dân xã.

Chương trình cố gắng đảm bảo rằng các lãnh đạo thôn, xóm và đoàn thể hiểu và tiếp nhận chương trình bằng cách:

- Đề nghị họ được mời đến các thuyết trình ban đầu về chương trình;
- Cung cấp cho họ sự tập huấn chính thức về PC/PA/PS thông qua một khoá huấn luyện do CBO tiến hành
- Theo sau chương trình huấn luyện này với sự giải thích và thảo luận thêm từ DDO về các cuộc họp PC/PA/PS và quy trình PPP

- Động viên họ tham gia vào các hoạt động PRA/PLA
- Động viên họ tham gia như những người điều phối trong các cuộc họp PC/PA/PS
- Mời họ tham dự những đợt nông dân tập huấn và các phiên họp khuyến khích mở rộng nhóm, thảo luận các ý kiến của họ về những đường lối tiếp cận được sử dụng đồng thời khuyến khích họ thảo luận các kết quả của những tập huấn này với những người khác trong địa phương
- Duy trì liên lạc tiếp xúc với họ trong quá trình các hoạt động cơ sở hạ tầng và khuyến khích họ làm việc với các nhóm hoạt động, thông báo và huy động sự hỗ trợ từ cộng đồng rộng rãi hơn trong thôn hoặc xóm liên quan.

Khi chương trình thông báo cho công chúng về các hoạt động hoặc sự kiện, chương trình sẽ làm việc này thông qua mạng lưới hiện thời của chính quyền địa phương (giống như chương trình đã và đang thực hiện cho đến nay). Chương trình và các thành viên trong CCG sẽ nhất trí về những thông tin sẽ được thông báo và từ đó thông tin sẽ được chuyển xuống đến người dân thông qua nhiều cấp chính quyền khác nhau.

### *3.1.2 Sử dụng các mạng lưới cộng đồng hiện thời.*

Bên cạnh các mạng lưới của chính quyền và đoàn thể, chương trình sẽ sử dụng các mạng lưới xã hội để truyền bá sự biết đến chương trình trong địa phương xã và đến vùng xa hơn nữa. Đặc biệt là các DDO sẽ xúc tiến chương trình đơn giản bằng cách trò chuyện cùng với người dân trong các xã và những người này, bằng hình thức này hay hình thức khác, có thể sau đó bàn bạc về chương trình với gia đình và bạn bè. Những người được tôn trọng cao thường có mạng lưới rộng rãi những người quen biết, ví dụ các giáo viên hoặc nhân viên y tế, là đặc biệt quan trọng trong việc xúc tiến rộng rãi việc bàn bạc và luồng lưu chuyển thông tin trong cộng đồng.

Vì vậy chương trình sẽ:

- Cố gắng tìm cách để đảm bảo rằng những người tham gia trong các cuộc họp PC/PA/PS hiểu rõ về chương trình thông qua các trang thông tin giới thiệu và sự giải thích vào lúc mở đầu và kết thúc của mỗi cuộc họp.
- Khuyến khích sự tiếp xúc liên lạc không chính thức thường xuyên giữa các DDO và cộng đồng địa phương, thông qua các hoạt động PLA và sự tham gia vào các sự kiện của cộng đồng
- DDO thỉnh thoảng tham dự các cuộc họp ở thôn, xóm hoặc đoàn thể cộng đồng.
- Xem xét các phương pháp đưa học sinh tham gia vào các hoạt động chương trình.

### *3.1.3 Tổ chức các buổi lễ mừng thành công với cộng đồng.*

Chương trình sẽ tổ chức những buổi lễ cho những sự kiện như bàn giao các công trình cơ sở hạ tầng, sự kết thúc thành công các mô hình trình diễn và sự áp dụng bước đầu thành công các hoạt động tạo thu nhập. Trong ví dụ về một buổi lễ bàn giao cho một nhóm hoạt động cơ sở hạ tầng, quá trình và thể thức tổ chức sẽ theo những trình tự sau:

- Các PDA, DDO và CCG cùng thống nhất về thời gian, ngày tháng và địa điểm cho buổi lễ
- Các thành viên trong CCG thông báo cho các cán bộ CPC liên quan để phổ biến việc tổ chức buổi lễ thông qua mạng lưới các trưởng thôn, trưởng xóm và các lãnh đạo đoàn thể trong cộng đồng. Các thành viên trong nhóm hoạt động đều được

mời riêng từng người để đảm bảo rằng họ đều biết về buổi lễ và trưởng nhóm hoạt động sẽ được đề nghị soạn một bài phát biểu ngắn.

- Tại buổi lễ, chủ tịch uỷ ban nhân dân xã sẽ được mời cắt băng khánh thành. Các cán bộ cấp cao của xã, cán bộ cấp cao của chương trình và đại diện nhóm hoạt động sẽ lần lượt đọc bài phát biểu ngắn của mình.

Việc tổ chức các buổi lễ kỷ niệm và lễ mừng sẽ có những ích lợi sau đây:

- Tăng thêm phạm vi hiểu biết đến chương trình
- Thể hiện rằng chương trình đang đạt được những kết quả cụ thể
- Quảng bá các lợi ích của các nhóm hoạt động và quy trình lập kế hoạch có sự tham gia
- Phát huy ý thức gắn bó và tính trách nhiệm địa phương về dự án và khuyến khích các hoạt động vận hành và bảo dưỡng thích đáng
- Tạo ra một sự kiện thời sự, qua đó làm tăng thêm sự phổ biến về chương trình thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng (xem phần 3.2.4)

Vào lúc kết thúc buổi lễ chương trình sẽ mời các thành viên CCG, chủ tịch uỷ ban nhân dân xã, bí thư chi bộ, các trưởng thôn, xóm của thôn thực hiện dự án và các thành viên của nhóm hoạt động. Nếu nhóm hoạt động có ước chừng 15 thành viên thì buổi lễ này sẽ có khoảng chừng 30 người tham dự. Với chi phí 50.000 đồng/người để phục vụ liên hoan và nước uống số tiền tổ chức buổi lễ sẽ là vào khoảng 1,5 triệu đồng. Buổi lễ sẽ giúp tạo ra sự thiện cảm và xây dựng một mối quan hệ gần gũi hơn giữa chương trình, chính quyền địa phương và các thành viên trong nhóm hoạt động.

#### 3.1.4 Bản tin Chương trình bằng tiếng Việt

Chương trình sẽ thiết lập bản tin hàng quý để phân phát trong các địa phương xã tham gia cũng như đến các nhóm tiếp xúc huyện và các ban ngành và đoàn thể then chốt trong cấp huyện và cấp tỉnh. Chi phí in ấn sẽ được khống chế ở mức rẻ nhất có thể được để tối đa hoá số người đọc cho bản tin. Việc phân phát chủ yếu sẽ thông qua sử dụng mạng lưới của chính quyền địa phương như đã mô tả ở phần trên. Các bản tin sẽ được chuyển đến cho các DDO và CCG để phân phát đến những người đứng đầu trong cộng đồng địa phương là những người sau đó sẽ phân phát những bản tin này đến cộng đồng. Đồng thời, với sự nhất trí của chính quyền địa phương, các bản tin sẽ đặt sẵn có tại các nơi công cộng như văn phòng uỷ ban nhân dân, các chi nhánh trường học, các trụ sở hợp tác xã, các điểm bưu điện và chợ.

Nội dung của bản tin sẽ bao gồm:

- khái quát về các hoạt động của chương trình trong tháng trước
- các hình ảnh về các hoạt động của chương trình và con người tham gia, kể cả những ảnh nhỏ của các tác giả của mỗi bài viết
- một hoặc hai bài viết từ chương trình đề cập đến những vấn đề cụ thể như các quỹ tín dụng - tiết kiệm hoặc các kết quả của những mô hình trình diễn.
- nhiều bài viết từ những nông dân tham gia về các hoạt động của họ và sự so sánh với những hoạt động và thông lệ trước đây.

### 3.1.5 Tổ chức các ngày nông dân học tập kỹ thuật và khuyến nông

Việc tổ chức những ngày nông dân học tập kỹ thuật vốn đã được sử dụng trong quá trình Giai đoạn 1 và sẽ tiếp tục được sử dụng như một cách thức hiệu quả về truyền đạt thông tin và kiến thức đến các hộ gia đình cũng như học hỏi về những thông lệ canh tác địa phương.

Những nét chính của việc tổ chức nông dân học tập kỹ thuật gồm:

- các mô hình trình diễn thực tiễn về các biện pháp kỹ thuật
- sự tham gia của các hộ gia đình trong việc đánh giá tính kết quả của các kỹ thuật được dùng để làm các mô hình trình diễn thích ứng phù hợp với các điều kiện địa phương
- sự thuyết trình các kỹ thuật từ hộ này đến hộ khác

Một cách tiếp cận khuyến nông cũng sẽ được dần dần giới thiệu, trong đó các chuyên gia nông nghiệp sẽ giúp người nông dân so sánh một loạt các giải pháp kỹ thuật khác nhau được áp dụng trên các canh tác địa phương và đánh giá kỹ thuật nào là phù hợp hơn cả với những bối cảnh riêng của họ. Khi thuận tiện, các nhóm nông dân cũng sẽ được bố trí vào các đợt tham quan để quan sát học hỏi những biện pháp canh tác ở những địa phương khác.

### 3.1.6 Hoạt động huấn luyện khác

- Các nhóm hoạt động  
CBO, VCBO và DDO sẽ tiến hành những đợt tập huấn nửa ngày để huấn luyện về các nhóm hoạt động về vai trò, các quyền và trách nhiệm của họ. Việc huấn luyện sẽ dựa trên một bộ các văn bản hướng dẫn sẽ được phân phát đến các thành viên của nhóm. Nếu các nhóm hoạt động đã được thiết lập trong vùng từ trước thì các thành viên của những nhóm này có thể được triệu tập để kiểm tra các kinh nghiệm của họ như là một phần trong chương trình huấn luyện. Ví dụ, các đại diện nhóm hoạt động từ một dự án xây dựng đã được hoàn thành sẽ được mời đến để giải thích lại các kinh nghiệm của họ cho những thành viên của nhóm mới như là một phần trong chương trình huấn luyện. Các đại diện CCG và DCG cũng sẽ được mời đến những cuộc họp này để tăng thêm sự hiểu biết của họ về các vai trò của các nhóm và hậu thuẫn cho sự hợp tác giữa các nhóm hoạt động và chính quyền địa phương.
- Cơ sở hạ tầng  
I/EO và VI/EO, cùng liên kết với các cán bộ chính quyền địa phương, sẽ tiến hành các đợt tập huấn nửa ngày để trang bị cho các nhóm hoạt động cơ sở hạ tầng hoặc những người hưởng lợi khác kiến thức cơ bản cần thiết để giám sát các nhà thầu thi công. Tùy theo dự án, những người tham gia tập huấn sẽ được yêu cầu sau đó huấn luyện lại cho những người hưởng lợi theo cách tiếp cận tập huấn dây chuyền.
- Quản lý tài chính  
Các chuyên viên tài chính và tín dụng sẽ tiến hành các khoá tập huấn ba ngày cho các cán bộ hội phụ nữ huyện và sau đó sẽ hợp đồng với hội phụ nữ để tập huấn cho các thành viên trong các nhóm tín dụng - tiết kiệm mới thành lập. Tương tự với việc tập huấn cho nhóm hoạt động, các thành viên của những nhóm đã được

thành lập trước đó sẽ được mời đến để đóng góp vào khoá tập huấn bằng việc báo cáo lại những kinh nghiệm và bài học của riêng họ.

### 3.1.7 Các hợp đồng và văn bản thoả thuận

Các văn bản thoả thuận sẽ được ký với các hộ làm mô hình trình diễn cho thời gian thực hiện các mô hình trình diễn. Chương trình hoặc đại diện hợp đồng của mình, sẽ đi qua các bước trình tự như là một phương tiện đảm bảo có được một sự thông hiểu và nhất trí đầy đủ trước khi văn bản thoả thuận được ký kết.

Sau khi có sự thoả thuận về hợp đồng trong PMU (và, nếu có áp dụng, giữa PMU và bên đại diện hợp đồng), trong thời gian đầu các hợp đồng dự thảo sẽ được gửi đến cho các DCG và CCG để họ được biết và góp ý. Các ý kiến nhận xét của họ sẽ được đưa ra xem xét và áp dụng theo nếu xét thấy phù hợp. Sau thời kỳ đầu này, khi đạt được sự đồng ý giữa chương trình, DCG và CCG về các điều kiện cơ bản của hợp đồng, chương trình chỉ việc thông báo cho CCG và trưởng thôn về mọi hợp đồng hoặc thoả thuận mới sắp được ký kết và mời họ cùng tham gia với các chuyên viên của chương trình để thảo luận hợp đồng. Hợp đồng sau đó sẽ được trao tay đến các hộ, DDO và/hoặc cán bộ CCG sẽ lướt qua hợp đồng và giải thích những điểm đáng chú ý cho hộ. Hợp đồng sẽ để lại hộ gia đình trong nhiều ngày để họ có thời gian đọc kỹ các điều khoản và liệt kê mọi chi tiết cần giúp đỡ nếu cần.

Vào ngày ký, DDO và đại diện CCG sẽ hỏi hộ gia đình một loạt các câu hỏi soạn trước liên quan đến hợp đồng để kiểm tra xem liệu họ đã thật sự hiểu và đồng ý với các điều khoản trong hợp đồng chưa. Hộ gia đình cũng sẽ được hỏi liệu họ có muốn thêm hoặc bớt điều kiện nào trong bản hợp đồng. Các hợp đồng và văn bản thoả thuận sẽ được ký kết dưới sự chứng kiến của trưởng thôn.

### 3.1.8 Tờ rơi về Chương trình

Tờ rơi về chương trình được in ấn để phân phát cho các cư dân của những xã thuộc chương trình hiện nay đang được soạn thảo và sẽ sớm sẵn sàng để ấn hành. Căn cứ vào số lượng lớn bản sao cần đến, các tờ rơi sẽ được sao chụp (photocopy) ở Quảng Ngãi trên các giấy có in sẵn biểu tượng chương trình. Chương trình sẽ đưa ra một bản tờ rơi được in ấn chuyên nghiệp giới thiệu vắn tắt về chương trình. Tờ rơi sẽ bao gồm các thông tin về:

- khái quát chương trình
- các mục tiêu chương trình
- quy trình PPP
- các quỹ tín dụng
- sự hỗ trợ kỹ thuật
- sự hỗ trợ cơ sở hạ tầng

Các tờ rơi sẽ biến đổi hơi khác nhau cho từng xã vì mỗi tờ rơi cũng sẽ bao gồm các chi tiết liên lạc của DDO và nhóm tiếp xúc xã địa phương.

### 3.1.9 Tìm hiểu về các xã tham gia

Hẳn nhiên là, bên cạnh mục tiêu nhằm tăng thêm sự biết đến và sự thông hiểu của cộng đồng về chương trình, điều thiết yếu là chương trình phải có một sự hiểu biết

chặt chẽ về cộng đồng nơi chương trình đang làm việc để chương trình có thể nhắm các hoạt động vào đúng mục tiêu và phối hợp việc thực hiện các hoạt động này với cộng đồng địa phương.

- Các thông tin về xã  
Các DDO sẽ thu thập các dữ liệu chính quyền hiện thời cho các xã và các huyện của họ và gửi những dữ liệu có liên quan nhất đến cho các trưởng đoàn, các PDA và các chuyên viên chuyên môn. Một số thông tin trong những dữ liệu này, như các tỉ lệ trẻ sơ sinh tử vong, vốn đã được thu thập từ các xã phục vụ cho hệ thống theo dõi và đánh giá của chương trình. Tuy nhiên, dữ liệu bổ sung cũng sẽ được thu thập về những vấn đề như các mức thu nhập, nông nghiệp, đất đai, giáo dục, y tế và các dịch vụ khác (ví dụ, các dịch vụ thú y). Sau khi các dữ liệu liên quan đã được chuyển dịch, các dữ liệu thống kê sẽ được lưu trữ trong các văn phòng DDO ở dạng văn bản.
- Nghiên cứu phương án có sự tham gia  
Các chiến lược PRA/PLA sẽ được cả chương trình và bản thân người dân áp dụng trong toàn bộ các xã để nâng cao sự hiểu biết về các cộng đồng địa phương. Ban đầu, các hoạt động PRA/PLA sẽ chủ yếu được áp dụng như một công cụ qua đó chương trình có thể đạt được một sự hiểu biết nhiều hơn về các xã tham gia. Các hoạt động này tốt hơn nên bắt đầu trước khi khởi sự các cuộc họp PC/PA/PS hoặc các hoạt động chương trình đầu tiên (xem phần giới thiệu chương trình đến các xã mới). Thứ hai là, các hoạt động PRA/PLA sẽ trợ giúp các nhóm hoạt động đi đến một sự nhất trí về các hoạt động phù hợp để thực hiện, hình thức thực hiện và loại hỗ trợ cần đến.
- Hội thảo H're  
Nhằm mục đích tìm hiểu thêm về văn hoá H're, một hội thảo sẽ được tổ chức trong đó người dân H're sẽ được mời đến để thuyết trình với chương trình về những khía cạnh khác nhau của nền văn hoá của họ, đặc biệt là những khía cạnh có liên quan đến các hoạt động của chương trình như những thực hành canh tác và những tín ngưỡng trong nông nghiệp. Hai DDO chịu trách nhiệm cho hai xã H're hiện thời, là Sơn Hải và Nghĩa Thọ, sẽ chịu trách nhiệm tổ chức hội thảo, với sự hỗ trợ từ nhân viên chương trình nói được tiếng H're, các cán bộ huyện và xã và những người dân trong xã có quan tâm. Thông qua sự tham gia của họ vào việc chuẩn bị và tổ chức hội thảo, những DDO này sẽ hiểu biết nhiều hơn về văn hoá và ngôn ngữ H're.

## 3.2 Cấp huyện và cấp tỉnh

### 3.2.1 Tên chương trình

Tên tiếng Việt đầy đủ của chương trình tương đối dài dòng trong khi tên tắt 'QNRDP' khi nói bằng tiếng Việt thì vừa vô nghĩa lại khó đọc đối với người nói. Chương trình sẽ sắp đặt lại một tên tắt để vừa tạo thuận lợi cho sự biết đến và thảo luận trong công chúng, mà vẫn giữ được tên đầy đủ của dự án cho các văn bản và thuyết trình chính thức. Dựa trên các ví dụ từ các chương trình quốc tế khác ở trong và quanh Quảng Ngãi, các tên viết tắt dự tính có thể là RDP hoặc RUDEP.

### 3.2.2 Biểu tượng của chương trình

Một biểu tượng của chương trình cũng đã được thiết kế xong. Chương trình sẽ tối đa hoá tính thể hiện quần chúng đối với biểu tượng bằng cách:

1. Gồm trên tiêu đề chương trình và các tài liệu bằng văn bản khác, đó là các biểu mẫu, giấy mời, các văn bản thoả thuận và các sổ về quỹ tín dụng.
2. Chuẩn bị các biểu ngữ mang biểu tượng chương trình để trưng bày trước các cuộc họp, các đợt nông dân tập huấn, các buổi lễ và các sự kiện khác của chương trình

### 3.2.3 Phương tiện truyền hình

Đài truyền hình Quảng Ngãi phục vụ phát sóng chương trình tin tức và thời sự hàng đêm tiếp theo sau chương trình thời sự quốc gia. Cả chương trình thời sự quốc gia và thời sự của tỉnh thường phát những nội dung về các chương trình hoặc những thành công về nông nghiệp, kể cả những phỏng vấn ngắn hoặc những bình luận từ các nông dân có tham gia. Có những phần đoạn thời sự thường xuyên về mỗi huyện như là một phần của chương trình truyền hình của tỉnh. Việc cung cấp nội dung của những đoạn thời sự này là trách nhiệm của các chính quyền huyện hơn là đài truyền hình.

Chương trình sẽ gia tăng sự biết đến của công chúng thông qua truyền hình bằng cách:

- Hợp đồng một đài truyền hình quốc gia, chẳng hạn VTV3, thực hiện một video tài liệu kéo dài 20 phút giới thiệu về lĩnh vực hoạt động và nơi chốn, cơ cấu, các mục tiêu, cấu phần, đường lối tiếp cận, các hoạt động và những thành công của QNRDP. Phim tài liệu này ban đầu sẽ được phát trên truyền hình quốc gia và truyền hình Quảng Ngãi nhưng sau đó có thể được dùng để giới thiệu chương trình đến mọi bên quan tâm là, cán bộ chính quyền các cấp, những người tham gia chương trình và các dự án thăm viếng chương trình. Phiên bản có lồng tiếng Anh cũng sẽ được thực hiện và ghi vào đĩa CD gửi đến các cơ quan tài trợ hoặc mọi tổ chức quan tâm khác khi có yêu cầu.
- Thu hút các câu chuyện tin tức thường xuyên về chương trình bằng cách:
  - thường xuyên liên lạc tiếp xúc với Đài truyền hình Quảng Ngãi và các cơ quan truyền thông huyện;
  - tạo ra các sự kiện tin tức thông qua việc tổ chức các buổi lễ chính thức vào lúc bắt đầu hoặc kết thúc các hoạt động;
  - cung cấp những kết quả rõ rệt về những khởi xướng của chương trình mà có thể dễ dàng được bao hàm trong các câu chuyện tin tức ngắn;
  - kết hợp với các chương trình hoặc khởi xướng khác thành một phần của sự kiện tin tức lớn hơn.

### 3.2.4 Phương tiện truyền thanh

Mặc dầu radio nhìn chung là ưu tiên thấp hơn truyền hình, chương trình sẽ hợp đồng với một đài phát thanh/ truyền hình để phát thanh các chương trình hàng quý với thời lượng khoảng chừng 15 phút. Bên cạnh đó, chương trình sẽ liên lạc với các đài phát thanh huyện khi Chương trình có liên quan tham gia đến các sự kiện hoặc thành công đáng đưa tin trong huyện đó.

Khác với người Kinh, phương tiện truyền thanh địa phương sẽ là trung gian thông tin đại chúng quan trọng nhất đối với các cộng đồng người H're ở các huyện vùng cao thông qua các chương trình thường kỳ bằng tiếng H're phát trên các đài truyền thanh huyện. Tương tự như chiến lược về truyền hình, sự biết đến chương trình sẽ được tăng thêm bằng cách:

- Hợp đồng với những người làm chương trình tiếng H're tại một đài phát thanh huyện để thực hiện một chương trình tài liệu truyền thanh với đầu vào cung cấp từ chương trình, đặc biệt là DDO nói tiếng H're của chương trình, và các xã và huyện tham gia có đa số người dân H're. DDO và CCG sẽ thông báo cho người dân tại các xã H're về thời gian chương trình được phát sóng.
- Tại huyện Sơn Hà, nơi sẽ có 3 xã tham gia, chương trình sẽ phối hợp với đài truyền thanh huyện để phát một phần đoạn định kỳ hàng tháng về các hoạt động của chương trình trong huyện.
- Thu hút các câu chuyện tin tức thường kỳ về chương trình theo các cách thức tương tự như đã mô tả trong phần truyền hình.

## 4 Chính quyền địa phương

### 4.1 Chiến lược tổng thể

#### 4.1.1 Sự hoà nhập với các tiếp cận và khái niệm hiện có

‘Sự tham gia’ không phải là một khái niệm mới đối với Việt Nam. Chính quyền địa phương vốn đã áp dụng sự tham gia cộng đồng vào quy trình ra quyết định của mình. Đặc biệt là các dự án cơ sở hạ tầng cần có sự nhất trí cộng đồng trước khi chúng có thể tiến hành. Thể thức của những cuộc họp cộng đồng này đi theo một cách tiếp cận khác với chương trình ở chỗ là chính quyền địa phương thường đã lên sẵn một dự án hoặc hoạt động cụ thể trong suy nghĩ và tổ chức cuộc họp chỉ đơn thuần lấy sự đồng ý của cộng đồng về cái đang được đề nghị. Mặc dù chương trình có thể không đồng ý với thể thức này, thực tế vẫn cho thấy là có sự tham gia và bản thân các cán bộ địa phương, và chính phủ Việt Nam nói chung, cảm nhận rằng họ vốn đang áp dụng các cách tiếp cận có sự tham gia.

Vì vậy, chiến lược của chương trình sẽ không phải trình bày quy trình lập kế hoạch có sự tham gia của chương trình như là một điều gì đó hoàn toàn mới mẻ đối với Việt Nam, mà là một sự nắm bắt mới về một khái niệm vốn đã được nhất trí. Theo cách này có một cơ sở cho việc thảo luận thực sự về những khía cạnh của sự tham gia cho phát triển nông thôn và những cách thức tốt nhất để áp dụng các tiếp cận có sự tham gia. Chiến lược này sẽ có được những lợi ích như sau:

- Tăng thêm ý thức gắn bó của địa phương về chương trình, kể cả những khái niệm mà chương trình chọn theo.
- Xóa bỏ khả năng có thể gây ra hiểu nhầm về ám chỉ rằng chính phủ Việt Nam không áp dụng các kỹ thuật về sự tham gia.
- Phát huy tính gắn bó với những khái niệm được Chương trình áp dụng, giúp cho các cán bộ sẵn sàng chấp nhận những khái niệm này hơn là họ cảm thấy những khái niệm là từ bên ngoài đem vào.

Chiến lược này có thể đạt được bằng cách:

- Tránh sự nhấn mạnh quá mức về cụm từ 'sự tham gia' trong các bài phát biểu, thuyết trình, văn kiện và các tên gọi của chương trình: vì sự cam kết của chương trình đối với sự tham gia đã nêu rõ trong các thuyết trình và thường được **liên hệ** đến trong các thảo luận với cán bộ địa phương, 'sự tham gia' không cần phải được gồm vào trong các tên gọi của những chức danh và các hoạt động của chương trình. Do đó, chương trình sẽ thay tên gọi 'cố vấn phát triển có sự tham gia' bằng thuật ngữ 'cố vấn phát triển cộng đồng'.
- Khuyến khích chính quyền huyện và chính quyền địa phương thông tin cho chương trình về những thành tựu gần đây và thuyết trình các kế hoạch của họ. Điều này không chỉ thể hiện sự tôn trọng đối với hệ thống địa phương, mà còn làm tăng thêm khả năng của chương trình trong việc hợp tác với chính quyền địa phương và hoà nhập các hoạt động của chương trình vào các kế hoạch của chính quyền địa phương.

- Tham vấn các cán bộ chính quyền về những tiếp cận hiện thời được áp dụng cho phát triển cộng đồng.
- Mặc định một mức độ hiểu biết và nhất trí về các tiếp cận có sự tham gia khi thảo luận với các cán bộ địa phương. Các thảo luận về vai trò của các nhóm hoạt động, chẳng hạn, có thể dựa trên cơ sở sự hiểu biết và chấp nhận của chính quyền địa phương về nhu cầu cho những người hưởng lợi đóng góp vào các hoạt động công cộng.
- Đề cập đến thuật ngữ hoặc những cụm từ tiếng Việt đang thông dụng khi thảo luận về đường lối tiếp cận của chương trình. Ví dụ, 'dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra' là một cụm từ phổ biến được dùng cho chính sách dân chủ nhân dân của chính phủ Việt Nam. Cụm từ này đã được trích dẫn trong một số thuyết trình và tập huấn của chương trình để trợ giúp sự thông hiểu và thể hiện những điểm tương đồng giữa tiếp cận của chương trình và chính sách Việt Nam.
- Khuyến khích các DDO báo cáo lại về những nhận xét và phản hồi của các cán bộ chính quyền địa phương về chương trình.

#### 4.1.2 *Thể hiện các lợi ích của chương trình*

Chính quyền địa phương ở mỗi cấp đều được giao chỉ tiêu hàng năm bởi chính quyền cấp ngay trên. Chương trình sẽ tìm kiếm những sự liên kết giữa các hoạt động chương trình và các chỉ tiêu của chính phủ, ví dụ chỉ tiêu về số gia đình nghèo, và thể hiện việc áp dụng các cách tiếp cận của chương trình có thể hỗ trợ việc đạt được các chỉ tiêu đó như thế nào. Điều này sẽ tạo điều kiện để lợi ích của chính quyền địa phương và sự thăng tiến của các cán bộ được gắn liền vào việc tiếp dụng các cách tiếp cận và các hoạt động của chương trình.

#### 4.1.3 Các cuộc họp chính thức

- Nhân viên hoặc các cố vấn của chương trình sẽ bàn bạc trước về những vấn đề sẽ được thảo luận tại các cuộc họp để đảm bảo rằng họ có một quan điểm thống nhất trước khi cuộc họp bắt đầu.
- Khi các nhân viên chương trình đề xướng các cuộc họp, họ cần phải cố gắng thu xếp cuộc họp ít nhất vài ngày trước đó.
- Trước khi đề nghị cấp thông tin chi tiết hoặc khi thu xếp các hẹn gặp để phỏng vấn các cán bộ chính quyền, nhân viên chương trình sẽ, trong mọi trường hợp có thể được, xin sự chấp thuận từ các cán bộ ở các cấp chính quyền cao hơn. Ví dụ, nếu thông tin được đề nghị từ các cán bộ cấp xã, chương trình trước tiên sẽ hỏi ý kiến Trưởng đoàn phía Việt Nam và đại diện nhóm tiếp xúc huyện. Trong mọi trường hợp có thể được, nhân viên chương trình cũng sẽ gửi trước bản liệt kê các câu hỏi đề nghị. Ở phần lớn các trường hợp, những trình tự này chỉ là bước thủ tục tự nhiên thông qua quy trình này sẽ có lợi cho chương trình qua việc:
  - Tạo sự thoải mái đối với cán bộ xã rằng họ được phép cung cấp thông tin mà không phải e ngại là họ đang hành động ngoài thẩm quyền.
  - Bày tỏ sự nhận thức và tôn trọng hệ thống hiện tại và vị trí của các cán bộ chính quyền, qua đó làm tăng thêm sự trân trọng của chính phủ đối với chương trình.
  - Cho phép người trả lời phỏng vấn chuẩn bị trước thông tin, qua đó giúp chương trình nhận được thông tin nhanh chóng và tránh mọi bị động có thể xảy ra.
- Các biên bản cuộc họp giữa chương trình và các nhóm tiếp xúc (hoặc 'Ban quản lý dự án xã' đối với các dự án cơ sở hạ tầng) sẽ được một thư ký do nhóm tiếp xúc chỉ định thực hiện ghi chép. DDO sẽ trao đổi với người này vào lúc kết thúc cuộc họp, đánh máy biên bản tại văn phòng xã. Sau đó DDO sẽ dịch biên bản và gửi cho chuyên viên liên quan để đưa vào báo cáo thực địa. Việc này sẽ mang lại lợi ích hai lần là, giúp DDO tập trung vào nội dung cuộc họp và đảm bảo rằng không có sự hiểu nhầm trong quá trình cuộc họp.

#### 4.1.4 Thông tin bằng văn bản

Các văn bản chương trình vẫn tất bao gồm nhiều khía cạnh khác nhau của chương trình sẽ được gửi đến các văn phòng chính quyền các cấp tỉnh, huyện và xã. Những văn bản này hoặc sẽ là dưới dạng các bản thông báo và giải trình về các hoạt động chương trình hiện thời hoặc sắp đến, hoặc là 'những tài liệu thảo luận' được gửi trước cho các cuộc họp về các cách tiếp cận và chiến lược.

#### 4.1.5 Các tiếp xúc không chính thức

Chương trình, đặc biệt là các DDO, cần phát triển các mối quan hệ không chính thức với các thành viên nhóm tiếp xúc cũng như các cán bộ cấp xã và cấp huyện khác. Những mối quan hệ này sẽ mang lại một cơ hội tốt cho sự thảo luận không chính thức về các tiếp cận và hoạt động của chương trình. Các nhân viên cao cấp của chương

trình có thể giúp xây dựng mối quan hệ bằng việc thỉnh thoảng cùng ăn uống thân mật với các cán bộ chính quyền.

## 4.2 Cấp xã

### 4.2.1 Quy trình mở đầu cho các xã và các huyện mới

Từ năm 2004, chương trình sẽ đi qua một quy trình mở đầu quy mô kéo dài chín tháng với các xã và các huyện tham gia mới. Bằng cách nâng cao mức độ hiểu biết giữa chương trình, các chính quyền cấp huyện và cấp xã và những người dân trong các xã, dự định rằng quy trình này sẽ trợ giúp cho các hoạt động của chương trình được mở đầu ngay sau khi hoàn tất các công việc PC/PA/PS. Nó cũng sẽ có một số lợi ích khác bao gồm:

- Các cuộc họp PC/PA/PS mà phản ánh chuẩn xác các vấn đề của cộng đồng và các giải pháp đề nghị qua việc nâng cao năng lực và sự hiểu biết của các DDO và các CCG và tạo thuận lợi cho ý tưởng và thảo luận cộng đồng trước khi các cuộc họp bắt đầu.
- Xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền địa phương và chương trình, đặc biệt là DDO, dẫn đến sự phối hợp và cộng tác nhiều hơn nữa của chính quyền địa phương với các hoạt động chương trình
- Giúp chương trình có thể có được sự hiểu biết nhiều hơn nữa về các cộng đồng liên quan, mang lại kết quả là các hoạt động phù hợp hơn nữa với các nhu cầu địa phương.

Quy trình dự định sẽ được thực hiện như sau:

Tháng 9:

- Cuộc họp mở đầu chính thức giữa các trưởng đoàn của chương trình và các cán bộ xã.
- Tuyển dụng các DDO mới. Huấn luyện về các hoạt động PLA cho các DDO cũng như các nhân viên khác trong AMC và bên đối tác.
- DDO tập huấn cho các cán bộ huyện và xã về các hoạt động PLA. Một số hoạt động PLA đã tiến hành với các cán bộ huyện và xã và các lãnh đạo của cộng đồng.
- DDO tập huấn về PPP và tài liệu hướng dẫn về cơ sở hạ tầng

Tháng 10 – Tháng 12:

- Các DDO tập huấn cho cán bộ chính quyền địa phương về các hoạt động PLA
- Các DDO và cán bộ xã triển khai một chuỗi các hoạt động PLA trong xã
- Bố trí văn phòng DDO
- Thành lập các CCG và DCG.
- Triển khai tập huấn chính thức về các cuộc họp PC/PA/PS cho các DCG và các cán bộ xã, thôn, và xóm

Tháng 1:

- DDO bắt đầu làm việc tại các xã. Tập huấn và thảo luận không chính thức với các lãnh đạo CCG, thôn, xóm và cộng đồng về việc điều phối PC/PA/PS.
- Tập huấn cho các đại diện DCG và CCG về tài liệu hướng dẫn cơ sở hạ tầng và các đề trình dự án xin ngân sách ASAS và cơ quan tài trợ khác.

- Các DDO và CCG bắt đầu soạn thảo các đề trình dự án xin tài trợ ASAS

Tháng 2:

- Các CCG và DCG được thông báo về ngày khởi đầu dự tính cho các cuộc họp PC/PA/PS.
- Tập huấn và thảo luận không chính thức với các lãnh đạo CCG, thôn, xóm và cộng đồng về sự điều phối PC/PA/PS.
- Lịch trình về thời gian, nguồn lực được nhất trí cho các cuộc họp PC/PA/PS.
- DDO, IEO và PDA trợ giúp CCG và DCG soạn thảo các đề trình dự án xin tài trợ ASAS
- Dự thảo đề trình được hoàn thành và gửi đến IEO/VIEO

Tháng 3:

- Kế hoạch hàng tháng cụ thể được gửi đến DCG và CCG
- Các cuộc họp PC/PA/PS bắt đầu khoảng một tuần sau các cuộc họp tại các xã đã được thiết lập rồi. Các cán bộ xã có liên quan được mời đến tham dự các cuộc họp và các buổi đánh giá tại huyện lân cận.
- Các cuộc họp PC/PA/PS được tiến hành dưới sự phối hợp của các PDA, do các DDO chủ trì nhưng với sự đồng ý của các lãnh đạo thôn và xóm đóng vai trò của người điều phối. Các cuộc họp được đánh giá lại. Một số hộ sẽ được đề nghị phát biểu cảm tưởng về các cuộc họp để góp ý thêm cho các buổi đánh giá và giúp chương trình thực hiện những cải tiến cần thiết.
- Đề trình dự án xin quỹ ASAS được gửi đến AusAID

Tháng 4:

- CBO thực hiện việc phân tích các nhu cầu huấn luyện
- Đánh giá lại quy trình PPP và PC/PA/PS

Tháng 5 - 6:

- CBO tiến hành công tác huấn luyện cần thiết
- Xúc tiến các thảo luận tiếp theo liên quan về PPP và các tài liệu hướng dẫn cơ sở hạ tầng
- Thảo luận về các kết quả PC/PA/PS và các hoạt động tương lai

Tháng 7:

- Các hoạt động bắt đầu tại các xã

Một quy trình tương tự sẽ thực hiện tại các xã hiện thời với nỗ lực nhằm đảm bảo rằng các cán bộ địa phương có sự tập huấn đầy đủ để có thể điều phối các thảo luận của các nhóm tại các cuộc họp PC/PA/PS và có sự tiếp nhận đầy đủ về quy trình để giảm bớt các thiên kiến trong các kết quả của các cuộc họp.

#### 4.2.2 Các liên kết cộng đồng với các nhóm tiếp xúc và các quan chức địa phương

Cũng như chính quyền địa phương là rất quan trọng trong việc xúc tiến sự hiểu biết của cộng đồng về chương trình, các cư dân huyện và xã cũng quan trọng trong việc phát triển sự biết đến và chấp nhận của chính quyền. Cho dù thành công của các phương tiện thông tin khác có như thế nào chăng nữa, sự hiểu biết của chính quyền

địa phương về chương trình chắc chắn sẽ tăng lên nếu như có những số đông người dân nói chuyện về chương trình. Tương tự, các chính quyền sẽ tiếp nhận các cách tiếp cận của chương trình một cách cởi mở hơn nếu họ thấy rằng những tiếp cận này là phổ biến trong đại chúng. Như đã nêu trong Văn kiện thiết kế chương trình, "chỉ báo về sự truyền thông thành công ở cấp [huyện] này sẽ là những yêu cầu từ những xã không tham gia để hỗ trợ áp dụng các quy trình và các trình tự phân bổ nguồn lực của QNRDP" (PDD 8.5.3).

Chương trình sẽ gia tăng mức độ tiếp xúc giữa công chúng và chính quyền địa phương qua việc giới thiệu các nhóm tiếp xúc huyện và tiếp xúc xã và khuyến khích công chúng tiếp xúc với các nhóm này để nói lên những nhận xét, quan tâm hoặc góp ý về chương trình. Các nhóm có thể được giới thiệu bằng cách:

- giải thích vai trò của chương trình và thông báo các thành viên của nhóm cho công chúng nghe vào cuối các cuộc họp nhóm PC/PA/PS và mọi cuộc họp khác của chương trình
- đảm bảo rằng các lãnh đạo thôn, xóm và cộng đồng biết đến các thành viên trong nhóm tiếp xúc xã.
- niêm yết danh sách các thành viên nhóm tiếp xúc huyện và nhóm tiếp xúc xã và giải thích ngắn gọn về vai trò của nhóm lên bảng thông báo tại các văn phòng ủy ban nhân dân
- khuyến khích sự tham gia của nhóm và nói đến vai trò của nhóm tại các đợt nông dân học tập kỹ thuật, các khoá tập huấn và các buổi lễ
- giải thích vai trò của họ và đề danh sách các thành viên trên bản tin của chương trình
- giải thích vai trò của họ như một phần trong các chương trình phim tài liệu trên vô tuyến và truyền thanh

Các lãnh đạo thôn, xóm và đoàn thể cộng đồng cũng có thể được khuyến khích tham gia đóng góp vào Chương trình nhiều hơn nữa bằng cách:

- Cung cấp các bản báo cáo các kết quả PC/PA/PS tại địa phương cho các lãnh đạo thôn và xóm có liên quan và giải thích về ý nghĩa của những kết quả này.
- Thảo luận với các cán bộ thôn và xã về việc dùng các cuộc họp hàng tháng trong thôn/ xóm như một dịp để các lãnh đạo thôn và xóm biết thêm về công việc mọi người đang làm, ngoài việc thông báo các hoạt động đã được quyết định bởi chính quyền xã.

#### 4.2.3 Công việc tập huấn

Việc tập huấn cho nhóm tiếp xúc phụ thuộc vào các kết quả từ việc phân tích các nhu cầu huấn luyện do Chuyên viên nâng cao năng lực thực hiện. Tuy nhiên, có thể là các đề tài tập huấn sẽ gồm có quy trình lập kế hoạch có sự tham gia, quản trị dự án, quản lý tài chính và lập kế hoạch hoạt động. Các đại diện nhóm tiếp xúc xã và các lãnh đạo thôn cũng sẽ được mời đến tham dự trong tập huấn nhóm hoạt động và nhóm tiết kiệm - tín dụng.

Chương trình sẽ phát các bảng đánh giá để đánh giá kết quả tập huấn, tiến hành mọi theo dõi nhắc lại cần thiết và bổ sung điều chỉnh cho khoá học của lần kế tiếp.

#### 4.2.4 Các báo cáo của DDO

Các báo cáo tháng của DDO cho PDA cũng sẽ được gửi đến các nhóm tiếp xúc xã và nhóm tiếp xúc huyện, lược thuật lại các hoạt động của họ trong tháng. Các báo cáo sẽ bao gồm thông tin về các kết quả hoạt động của chương trình, kể cả mọi số liệu thống kê mà có thể thể hiện rõ rệt các thành công của chương trình. Trong vài trường hợp, các DDO có thể cần tìm kiếm thông tin hoặc số liệu bổ sung từ các PDA và các Chuyên viên, đặc biệt là MEGO, để cải thiện chất lượng của báo cáo.

Chương trình đã soạn ra một dạng thức dành cho báo cáo của DDO, sau khi tham khảo ý kiến với các DCG và CCG tham gia. Việc này sẽ vừa trợ giúp các DDO trong việc viết báo cáo vừa tăng sự thoải mái của các nhóm tiếp xúc về các báo cáo họ nhận được. Các nhóm tiếp xúc sẽ được khuyến khích đưa ra phản hồi đến các DDO và PDA về nội dung của các báo cáo này.

Các DDO cũng sẽ thường xuyên báo cáo không chính thức đến các nhóm tiếp xúc huyện và tiếp xúc xã về các hoạt động của họ trong xã. Khi các PDA hoặc các trưởng đoàn đến thăm các xã họ sẽ mời một thành viên DCG đi cùng hoặc, nếu không có một thành viên DCG cùng đi, PDA sẽ ghé qua văn phòng huyện trên đường từ xã về để thông báo cho huyện được biết các hoạt động của họ.

#### 4.2.5 Báo cáo tiến độ

Chương trình thực hiện các báo cáo tiến độ hàng 6 tháng và sẽ được gửi đến các nhóm tiếp xúc huyện và tiếp xúc xã tại mỗi trong các huyện tham gia.

#### 4.2.6 Các quy định hướng dẫn của chương trình

3 quy định hướng dẫn của chương trình sẽ có liên quan đến chính quyền địa phương, đó là các hướng dẫn về cơ sở hạ tầng, nhóm tiết kiệm - tín dụng và nhóm hoạt động. Vì các lý do thực tế, những quy định hướng dẫn này đã được giới thiệu bởi Ban Quản lý Chương trình và được Ủy ban nhân dân Tỉnh phê duyệt mà không có sự tham vấn với các chính quyền cấp huyện hoặc cấp xã. Như đã nêu trên, các cán bộ nhóm tiếp xúc xã sẽ được tập huấn về các quy định hướng dẫn này và mong muốn sẽ tuân thủ theo các quy định đó.

Bản dự thảo đầu tiên về các quy định hướng dẫn đã được PMU xây dựng và được CPC phê duyệt. Thông qua việc sử dụng và tham vấn với DCG và các CCG, chương trình lập kế hoạch cho chúng tiến triển và bao gồm các ý kiến đề nghị từ các bên liên quan và những người hưởng lợi chương trình.

### 4.3 Cấp huyện và cấp tỉnh

#### 4.3.1 Bản tin Chương trình

Như đã trình bày ở trên (phần 3.2.2), bản tin chương trình sẽ bao gồm các bài viết từ những người dân trong các xã tham gia. Bản tin sẽ được gửi đến các ban ngành chính quyền liên quan tại các cấp xã, huyện và tỉnh. Ngoài việc làm tăng thêm sự hiểu biết của chính quyền về bản thân chương trình, các bản tin giúp làm tăng thêm sự biết đến của chính quyền về các thái độ của cộng đồng. Các nhóm tiếp xúc tỉnh thoảng cũng

sẽ được mời đóng góp vào bản tin và các chi tiết liên lạc của mỗi nhóm tiếp xúc sẽ được gồm vào.

#### 4.3.2 Các báo cáo chính quyền

Các chính quyền địa phương có những báo cáo tổng kết năm cho cấp chính quyền cao hơn kể đó nên việc gồm các thông tin về chương trình trong những báo cáo này sẽ tăng thêm sự biết đến chương trình trong các cơ quan chính quyền không trực tiếp tham gia. Vì các báo cáo chính quyền dựa rất nhiều về số liệu thống kê, chương trình sẽ tăng thêm các cơ hội được gồm vào trong các báo cáo này bằng cách cung cấp các thông tin bằng thống kê. Các đoàn thể cộng đồng và các cơ quan chính quyền khác, chẳng hạn Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường, cũng có những báo cáo cho các cấp chủ quản cao hơn.

#### 4.3.3 Các đợt tham quan học tập

Khi một xã tham gia đã đi vào chu kỳ lập kế hoạch lần thứ hai của mình, chương trình sẽ sắp xếp với các nhóm tiếp xúc để mời các cán bộ chính quyền địa phương khác đến tham dự hai sự kiện chương trình mỗi năm. Các đại diện cấp cao từ mỗi trong các xã của huyện cũng như từ mọi huyện tham gia lân cận sẽ được mời đến dự:

- Một cuộc họp và đánh giá lại PC/PA/PS trong xã tham gia.  
Một thành viên DCG sẽ được cử ra để đi cùng với những thành viên từ những xã không tham gia đến dự cuộc họp. Một thành viên của CCG sẽ được cử ra để đón các cán bộ xã tại cuộc họp.
- Một vòng tham quan các hoạt động chương trình:  
Vào tháng 8, cũng những cán bộ trên sẽ được mời quay lại xã tham gia để:
  - gặp mặt các thành viên CCG và DDO để thảo luận về các hoạt động của chương trình
  - tham dự một ngày tập huấn kỹ thuật mô hình trình diễn hoặc hoạt động khuyến nông
  - gặp gỡ các đại diện nhóm hoạt động và/hoặc nhóm tín dụng để nói về các hoạt động của họ

Các đợt tham quan học tập hàng năm cũng sẽ được tổ chức đến các dự án khác ở Việt Nam và đặc biệt là nằm trong phạm vi thời gian một ngày đi xe từ Quảng Ngãi. Để tổ chức nhóm ở quy mô dễ quản lý, đặc biệt là khi số xã tham gia tăng lên, trong phần lớn trường hợp chương trình sẽ sắp xếp cho 3 đến 4 nhân viên chương trình, gồm có những đại diện từ cả AMC và các bên đối tác, và những đại diện riêng lẻ từ mỗi trong những xã tham gia cùng tham dự đợt tham quan học tập.

Các đợt tham quan học tập sẽ là đến các dự án phát triển khác có những hoạt động tương tự như có lẽ với những đường lối tiếp cận mới hoặc khác mà chương trình và các cán bộ chính quyền địa phương có thể học hỏi.

Chương trình đã tổ chức thành công một đợt tham quan học tập cho các DDO đến tỉnh Gia Lai để nghiên cứu các quỹ tín dụng địa phương hoạt động tại tỉnh này. Đồng thời, chương trình đã thiết lập sự liên lạc với dự án cơ sở hạ tầng RIDEF ở Quảng Nam. Cả hai dự án này đều sắp hoàn thành và hẳn nhiên là có những kinh nghiệm và bài học có thể áp dụng cho chương trình.

#### 4.3.4 *Tờ rơi về chương trình*

Như đã trình bày ở phần 3, chương trình sẽ phát hành một tờ rơi chuẩn để phân phát đến các cộng đồng địa phương và các cơ quan chính quyền. Chương trình sẽ thảo luận trên bản thảo của các tờ rơi với các nhóm tiếp xúc huyện và tiếp xúc xã để xúc tiến sự phối hợp về chương trình và đảm bảo rằng nội dung, hình thức và văn phong của các tờ rơi là phù hợp với các cộng đồng địa phương.

#### 4.3.5 *Các mạng lưới xã hội*

Vài nhân viên cao cấp của chương trình sẽ họp vấn tất với các đại diện từ lãnh đạo của các ban ngành chính quyền tỉnh có liên quan như là một sự nhắc lại về việc gọi tờ rơi của chương trình đến ban ngành đó. Một quan hệ quen biết cá nhân với đội ngũ lãnh đạo của mỗi sở của chính quyền sẽ giúp tăng thêm sự hợp tác tương lai của sở này với chương trình.

Các DDO sẽ gặp gỡ không chính thức với nhiều cán bộ chính quyền huyện không trực tiếp tham gia đến chương trình.

#### 4.3.6 *Các bài viết báo chí*

Chương trình sẽ ký một hợp đồng với báo 'Quảng Ngãi' để ấn hành một cột hàng tháng về chương trình. Sự lưu thông của tờ báo này rất hạn chế trong cộng đồng rộng rãi nhưng được phân phối đến mọi cơ quan chính quyền. Nội dung cột tin trên báo thường sẽ được trích dẫn từ một bài viết trong bản tin hàng tháng của chương trình tuy nhiên có thể được chỉnh sửa để phù hợp với những quan tâm chú ý của chính quyền.

#### 4.3.7 *Xúc tiến sự tham gia trực tiếp của huyện*

Nhiều chương trình chính phủ được thực hiện ở cấp huyện tuy nhiên có sự biến đổi khác nhau giữa các huyện về phạm vi và tính kết quả của các chương trình. Cấp huyện vì vậy là cấp hiệu quả nhất ở đó chương trình có thể hướng sự hỗ trợ của mình để nâng cao tính kết quả của các chương trình chính phủ. Chương trình cần thiết lập các mối liên kết trực tiếp với Phòng tài chính và kế hoạch và đặc biệt là với Phòng kinh tế (mà gồm cả nông nghiệp) tại mỗi huyện và hướng các hoạt động của mình vào việc nâng cao năng lực và tăng cường thể chế trong những cơ quan này. Ngoài những lợi ích thực tiễn của những hoạt động như thế ở cả cấp huyện và cấp xã, làm việc với các cơ quan này cũng sẽ tạo sự tiếp xúc hơn nữa với DCG và sẽ làm tăng thêm tính thích hợp của chương trình ở cấp huyện.

## 5 Truyền thông trên phạm vi quốc gia và quốc tế

Có 3 mục tiêu đối với chiến lược truyền thông của QNRDP ở phạm vi quốc gia và quốc tế.

Thứ nhất là, tăng thêm mức độ tài trợ từ bên ngoài cho các hoạt động của chương trình bằng cách thu hút sự quan tâm chú ý từ các cơ quan tài trợ về các hoạt động và các tiếp cận của chương trình.

Thứ hai là, tăng thêm sự quan tâm chú ý của những chương trình, tổ chức và cơ quan khác để mở rộng sự góp phần của QNRDP vào việc phát triển các chính sách và các thủ tục trong Việt Nam và trên trường quốc tế.

Cuối cùng là, tối đa hoá luồng lưu chuyển thông tin hữu ích và có liên quan đến chương trình để đảm bảo nó góp phần vào tính phù hợp và tính kết quả của các hoạt động chương trình.

Tương tự với chiến lược ở các cấp địa phương và trong phạm vi bản thân chương trình, sự kết hợp bằng nhiều hình thức thông tin khác nhau là cần thiết để đạt được các mục tiêu này, từ việc gửi các tờ rơi đến các bài báo mang tính chất học thuật và từ các thuyết trình hội nghị đến các đối thoại trực diện. Trên thực tế, căn cứ vào con số các chương trình và các cơ quan đại diện hoạt động tại Việt Nam và khối lượng rất lớn về các nghiên cứu và hoạt động có liên quan đến phát triển nông thôn nói chung, có một phạm vi vô hạn định về các hoạt động thông tin ngoài tầm chương trình. Vì vậy, theo đúng những nguyên tắc chiến lược chung được nêu trong phần 1.3, chương trình sẽ cố gắng tận dụng những nguồn lực đủ để đạt được những mục tiêu trong khi luôn chú ý đến sự cần thiết phải sử dụng những nguồn lực hạn hẹp một cách khôn ngoan và có kết quả.

### 5.1 Tối đa hoá thông tin

#### 5.1.1 Các liên kết với các Chương trình khác của tỉnh

Chương trình sẽ cố gắng đạt được một sự hiểu biết nhiều hơn nữa về các chương trình ODA, NGO và các chương trình chính phủ cấp tỉnh và cấp quốc gia khác có liên quan hiện đang hoạt động tại Quảng Ngãi và sẽ xúc tiến sự phát triển các mối liên kết với những chương trình này. Các chương trình ODA và NGO có liên quan gồm Dự án cơ sở hạ tầng dựa vào cộng đồng và Chương trình đa dạng hoá nông nghiệp của tổ chức Ngân hàng Thế giới, tổ chức Plan International, Tầm nhìn thế giới và Chương trình giảm nhẹ thiên tai. Các chương trình chính phủ cấp quốc gia có liên quan hoạt động tại Quảng Ngãi gồm có Chương trình 133, là Chương trình mục tiêu quốc gia về xoá đói giảm nghèo, và Chương trình 135, một chương trình cấp quốc gia nhằm mục tiêu cải thiện đời sống người dân tộc thiểu số ở vùng sâu vùng xa.

Ngoài những mối liên kết không chính thức, QNRDP sẽ xúc tiến việc thiết lập các hội thảo hai tháng một lần, tổ chức bằng tiếng Anh, nhưng mở cho các lãnh đạo ở mọi chương trình cấp tỉnh hoặc cấp quốc gia có liên quan đến phát triển nông thôn. Chương trình cũng sẽ sắp xếp cho các nhân sự trong PMU viếng thăm những chương

trình khác đang hoạt động trong xã cũng như cho các chương trình khác tham quan các hoạt động của QNRDP.

### 5.1.2 Các mối liên kết với các tỉnh lân cận

Nhìn chung, chương trình sẽ đặt tầm quan trọng lớn nhất về việc thiết lập các mối liên kết với các nhân sự và các hoạt động của chương trình khác đang thực hiện tại Quảng Ngãi hoặc các tỉnh lân cận. Điều này vốn đã bắt đầu xảy ra thông qua sự tiếp xúc với các cơ quan địa phương của Dự án cơ sở hạ tầng dựa vào cộng đồng và Chương trình đa dạng hoá nông nghiệp của Ngân hàng Thế giới, Dự án giảm nhẹ thiên tai, và các dự án tại Quảng Nam, Huế và Gia Lai. Sự trọng tâm vào các khu vực địa phương sẽ làm giảm thiểu các chi phí của chương trình đồng thời cũng mang lại cơ hội cho sự hợp tác và hỗ trợ thường xuyên qua lại thông qua các đợt viếng thăm và tham quan học tập.

### 5.1.3 Danh bạ về cơ quan

Chương trình sẽ tập hợp một cơ sở dữ liệu về các tổ chức trong nước và quốc tế có thể liên quan đến chương trình, hoặc như là những cơ quan tài trợ, bên đối tác, nguồn thông tin tiềm năng hoặc có những ảnh hưởng lên các hoạt động của chương trình (như các cơ quan chính phủ trong nước).

Danh bạ sẽ thực hiện dưới hình thức của một cơ sở dữ liệu điện tử lưu trữ trong máy chủ của PMU. Ngoài các địa chỉ trang web (nếu có) và các chi tiết liên lạc của mỗi tổ chức, cơ sở dữ liệu sẽ gồm các trường sau đây phục vụ cho các mục đích truy chọn:

- Vùng hoạt động
- Loại tổ chức (cơ quan tài trợ quốc tế, dự án AusAID, NGO, tổ chức nghiên cứu, cơ quan chính phủ, v.v.)
- Lĩnh vực quan tâm (nông nghiệp, cơ sở hạ tầng, tín dụng, y tế, v.v.)

Các tổ chức tài trợ sẽ được phân nhóm thêm theo các phạm vi tài trợ và ngày tháng các đề trình dự án tài trợ. Ngoài cơ sở dữ liệu, chương trình sẽ duy trì một hồ sơ về các hướng dẫn đề trình dự án xin tài trợ đối với mọi cơ quan tài trợ có liên quan.

Các dữ liệu sẽ được tập hợp bởi một chuyên gia thị trường làm việc bán thời gian với sự hỗ trợ khi cần thiết từ MEGO, CPO và thư ký AMC như một phần trong quá trình tập hợp danh mục phân phát bản tin. Internet sẽ là công cụ sử dụng rộng rãi trong việc thu thập danh bạ vì nó cung cấp sự truy cập dễ dàng đến vô số các danh mục và danh bạ có liên quan đến hoạt động phát triển tại Việt Nam.

Trong khi thông tin bằng văn bản là công cụ quan trọng để thu thập và phân phối thông tin nói chung, chương trình có thể đạt được một cách có kết quả nhất các mục tiêu đề ra ở trên thông qua việc hợp tác và thảo luận qua lại. Vì vậy chương trình sẽ cố gắng xác định đâu là những phạm vi rộng lớn các chương trình, cơ quan và tổ chức mà có liên quan và hữu ích nhiều nhất về mặt ngân quỹ tài trợ tiềm năng, mang lại những thông tin và kinh nghiệm có ích và giúp chương trình mở rộng tác động của mình. Nó sẽ nuôi dưỡng một mối quan hệ làm việc chặt chẽ thông qua các cuộc viếng thăm, điện đàm và liên lạc thư điện tử.

#### 5.1.4 Các hội thảo và hội nghị

Thông qua AusAID và DPI cũng như các liên lạc bằng internet, điện thoại và thư điện tử và phương tiện truyền thông đại chúng, chương trình sẽ theo dõi chặt chẽ các hội nghị và hội thảo tổ chức tại Việt Nam, Úc và trong khu vực và sẽ nhắm vào mục tiêu cho các thành viên chương trình, gồm cả các đối tác, mỗi năm thực hiện thuyết trình trong ít nhất 6 hội nghị, hội thảo hoặc các cuộc họp chính quyền liên tỉnh. Mỗi thuyết trình cần phải gồm cả một số trang đèn chiếu giới thiệu về chương trình. Đồng thời, chương trình sẽ nghiên cứu hỗ trợ mọi cán bộ chính quyền địa phương mong muốn thuyết trình tài liệu hoặc tham dự các hội nghị về lĩnh vực họ đề cập đến chương trình.

#### 5.1.5 Các danh mục thảo luận và tin tức qua thư điện tử

Chương trình hiện nay đang thuê bao về một danh mục thảo luận qua thư điện tử cho các nghiên cứu về Việt Nam mà đôi khi cung cấp các tin tức, thông tin và chi tiết liên lạc có ích. CPO sẽ tìm kiếm thêm các danh mục thảo luận và tin tức qua thư điện tử để cung cấp các thông tin và tin tức thường xuyên về những chủ đề có liên quan đến chương trình.

#### 5.1.6 Phát triển mở rộng thông tin

Bằng việc đặt tầm quan trọng về đề nghị các cá nhân hoặc cơ quan đang hợp tác với chương trình đưa ra những đề xuất của họ về những chi tiết liên lạc hoặc những nguồn thông tin có ích khác, chương trình có thể liên tục xây dựng lên chất lượng và phạm vi của những thông tin mà chương trình nhận được. Kỹ thuật này sẽ giúp chương trình đạt được một số thông tin nền tảng về một cơ quan trước khi liên lạc. Một sự giới thiệu hoặc quen biết song phương với một bên thứ ba cũng tạo thuận lợi cho sự tiếp xúc ban đầu với mọi cơ quan mới.

## 5.2 Mở rộng tác động của chương trình

#### 5.2.1 Trang Web chương trình

Một trang web chương trình sẽ được thiết lập để cho phép sự tiếp cận quốc tế đến các thông tin về chương trình. Trang mở đầu sẽ có chức năng giúp người dùng lựa chọn tiếng Anh hoặc tiếng Việt. Các hoạt động chương trình sau đó cũng sẽ được chia ra thành 4 câu phân với những kết nối đến những hoạt động và những xã cụ thể trong phạm vi của mỗi một câu phân này.

Để nhận được số lần ghé thăm đủ để làm cho địa chỉ trang web của chương trình đáng bỏ công sẽ chủ yếu tùy thuộc vào khả năng tự phát huy bản thân của chương trình thông qua các phương tiện truyền thông khác. Tuy nhiên, một yêu cầu tối thiểu cho mọi trang web nói chung là việc lên danh mục trên các tiện ích dò tìm và các kết nối từ trang web của các tổ chức liên quan khác.

Các phân trong trang web cũng sẽ quảng cáo các dự án mà chương trình đang tìm kiếm nguồn tài trợ cho chúng. Vì tỉnh Quảng Ngãi chưa có trang web riêng của mình, chính quyền tỉnh sẽ được mời bao gồm các thông tin về tỉnh như là một phần của trang web chương trình.

### 5.2.2 Bản tin

Một bản tin tiếng Anh hàng quý sẽ được gửi đến các nhà tài trợ tiềm năng và các tổ chức liên quan khác gồm có:

- Các tổ chức nghiên cứu
- Các tổ chức phi chính phủ
- Các tổ chức đa phương
- Các doanh nghiệp hoặc tổ chức Úc
- AusAID, Hà Nội.
- Các dự án AusAID khác tại Việt Nam

Một bản tin thứ hai sẽ được ấn hành bằng tiếng Việt và gửi đến:

- Các cơ quan chính phủ trung ương có liên quan
- Các khoa của trường đại học và các tổ chức nghiên cứu cho liên quan đến lĩnh vực phát triển nông thôn

Nội dung của hai bản tin sẽ cơ bản là giống nhau. Tuy nhiên, những điều chỉnh nhỏ về hình thức và nội dung có thể được thực hiện để làm phù hợp với người đọc. Xấp xỉ chừng 500 bản tin sẽ được gửi qua đường điện tử. Mỗi ấn bản sẽ gồm một phần khái quát về các hoạt động chương trình trong thời gian ba tháng vừa qua. Các nội dung khác sẽ là:

- những bài báo chung về các hoạt động tạo thu nhập, tín dụng, huấn luyện đào tạo và cơ sở hạ tầng được PDA hoặc chuyên gia có liên quan viết.
- các bài viết từ các chuyên viên chương trình hoặc các DDO mô tả về các sự kiện hoặc bối cảnh cụ thể.
- giới thiệu về các trường đoàn và nhân viên chương trình
- Một sưu tập về các bài viết hay nhất từ các nông dân và cán bộ địa phương trong bản tin bằng tiếng Việt.
- Các tranh ảnh.
- Các đồ họa và biểu đồ
- Các chi tiết liên lạc của chương trình

### 5.2.3 Tờ rơi

Chương trình sẽ ấn hành một tờ rơi, được in ấn chuyên nghiệp (gồm bản tiếng Anh và bản tiếng Việt). Tờ rơi sẽ được phân phát đến các sở thuộc tỉnh và các uỷ ban nhân dân huyện và xã và đặt có sẵn có tại các hội thảo hoặc hội nghị hoặc những sự kiện khác trong đó chương trình có tham gia. Một tờ rơi có thể được in ấn với đơn giá chi phí khoảng 15.000 đồng (gồm 6 trang A5 với 2.500 đồng/ trang).

### 5.2.4 Đăng cai các hội thảo và hội nghị

Chương trình đã tổ chức thành công một hội thảo quốc tế về chăn nuôi. Ngoài việc cung cấp các thông tin có giá trị về các hoạt động chương trình và góp phần vào cuộc tranh luận trong nước và quốc tế về các vấn đề và biện pháp kỹ thuật trong chăn nuôi, hội thảo đã làm tăng thêm rất nhiều sự biết đến chương trình và giúp chương trình thiết lập các tiếp xúc liên lạc với các tổ chức mà chương trình có thể kêu gọi trợ giúp hoặc hợp tác trong tương lai.

Chương trình sẽ tiếp tục tổ chức các hội thảo ít nhất là trên cơ sở hàng năm và sẽ biến đổi nội dung, hình thức và địa điểm tổ chức tùy theo các bối cảnh tại thời điểm. Các hội thảo cụ thể đề tài sẽ được tổ chức khi có những đề tài hoặc vấn đề cụ thể mang tầm quan trọng đặc biệt đối với các hoạt động chương trình tại thời điểm tổ chức. Ngoài ra, các hội thảo chung về 'các bài học thu hoạch được' sẽ được tổ chức khoảng chừng hai năm một lần tại một trong những trung tâm đô thị chính mà sẽ mang lại cho chương trình cơ hội thuyết trình một khái quát tổng thể về các hoạt động của mình.

#### 5.2.5 Các viếng thăm đến các cơ quan

Khi các trưởng đoàn hoặc giám đốc chương trình có việc cần đến Hà Nội hoặc TP. Hồ Chí Minh vì những mục đích nào đó (chẳng hạn để tham dự một cuộc họp với AusAID hoặc MPI), họ (với sự trợ lý của các PDA, VPDA và CPO nếu có yêu cầu) sẽ thu xếp để đồng thời gặp gỡ với các cơ quan hoặc chương trình khác trong thời gian công tác (như đã thường làm trước đây). Trước khi đến viếng thăm, họ sẽ gửi một trang tổng hợp về Chương trình. Tại cuộc họp các trưởng đoàn hoặc giám đốc chương trình sẽ dùng bản tổng hợp này để văn tắt thuyết trình đến cơ quan được thăm viếng.

#### 5.2.6 Các bài viết cho báo và tạp chí tiếng Việt

Khi chương trình có những kết quả rõ rệt, chương trình sẽ tường thuật các kết quả này đến các tờ báo bằng tiếng Anh và tiếng Việt gồm có báo 'Nông nghiệp', Vietnam Economics Times [Thời báo kinh tế Việt Nam] và Vietnam News [Nhật báo tin tức Việt Nam]. Chương trình sẽ đặt mục tiêu mỗi năm có hai bài viết về chương trình cho mỗi thứ tiếng được in trên báo trong nước.

#### 5.2.7 Việc góp phần vào chính sách hoạch định

Tác động tích cực nhất mà chương trình có thể có đối với quy hoạch của chính phủ có thể là thông qua DPI/ MPI. Điều này có thể đạt được theo ba hướng:

- Thông qua thảo luận và phối hợp với các cán bộ đối tác và thông qua việc cùng tham gia vào cải cách các kế hoạch cấp huyện và cấp xã, mà sẽ cuối cùng tác động đến kế hoạch của tỉnh. Trong trường hợp chương trình góp phần vào việc cải cách các thủ tục quy hoạch của DPI, chương trình có thể phổ biến việc tìm cử toạ quốc gia cho các ý kiến cải cách bằng cách hỗ trợ bên đối tác và các nhân sự DPI khác nhận biết và thuyết trình tài liệu tại các diễn đàn trong nước.
- Mỗi năm hai lần đại diện Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ có kế hoạch lịch trình đến dự cuộc họp Ban điều phối chương trình (PCC). Khi ông ta đến Quảng Ngãi, AusAID và lãnh đạo chương trình sẽ nhân dịp này giải trình thêm về chương trình và tìm hiểu thêm về chính sách và các thủ tục quy hoạch của quốc gia.
- Khi ATL và VTL đến công tác tại Hà Nội, họ nên đến gặp các đại diện MPI chịu trách nhiệm về chương trình này để thường xuyên cập nhật tiến độ chương trình cho các đại diện này được biết.

### 5.2.8 *Việc góp phần vào chính sách phát triển nông thôn*

1. Tương tự như chính sách hoạch định, cách hữu hiệu nhất mà chương trình có thể tác động lên chính sách phát triển nông thôn là thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Ngãi (DARD). Một trong các đối tác của chương trình là trưởng Phòng Kế hoạch thuộc DARD và sẽ làm việc thường xuyên với chương trình, đặc biệt là với các PDA và VPDA, để lập kế hoạch và thực hiện nhiều hoạt động tạo thu nhập [trong nông thôn]. Chương trình có thể tác động lên chủ trương cấp quốc gia bằng cách phối hợp tốt với cán bộ của DARD và hỗ trợ họ trong việc thuyết trình các hoạt động hoặc kết quả liên quan đến chương trình tại cấp quốc gia hoặc cấp liên tỉnh.
2. Một đại diện từ Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn cũng có kế hoạch đến dự các cuộc họp PCC. Các PDA, VPDA và cán bộ đối tác DARD sẽ cố gắng sắp xếp một cuộc họp với bộ trưởng hoặc vị đại diện khi ông ta đến Quảng Ngãi.

### 5.2.9 *Việc góp phần vào chính sách AusAID*

ATL báo cáo thường xuyên đến AusAID và tham dự các cuộc họp thường kỳ với AusAID và các chương trình tài trợ khác của AusAID tại Việt Nam. Thông qua báo cáo và phân tích các thành công và những khó khăn của chương trình, ATL có thể góp phần vào sự phát triển chính sách của AusAID về những chủ đề như: thực hiện PPP trong các dự án phát triển, phối hợp với chính quyền địa phương ở Việt Nam và thực hiện khuyến nông tại vùng nông thôn Việt Nam.

AusAID cũng bảo trợ cho các hội nghị và các sự kiện ở đó các nhân viên chương trình có thể đến tham dự và đóng góp. Một trong những sự kiện đó là hội nghị 'Cập nhật về Việt Nam' ('Vietnam Update'), được tổ chức hàng năm tại Đại Học Quốc Gia Úc. Chương trình sẽ liên lạc AusAID để được thông báo về những sự kiện này và những sự kiện khác của AusAID nhằm lựa chọn tham gia những sự kiện mà chương trình có thể thực hiện được sự góp phần lớn nhất.

### 5.2.10 *Việc góp phần vào sự biết đến trên quốc tế*

Chương trình có thể đóng góp đến nhiều lĩnh vực nghiên cứu thông qua gửi các bài báo đăng trên các tạp chí khoa học quốc tế. Chương trình sẽ phấn đấu có hai bài viết đăng trên tạp chí mỗi năm.

## 5.3 **Thu hút các nguồn ngân quỹ tài trợ**

### 5.3.1 *Các tiếp xúc trực tiếp giữa các bên tài trợ và chính quyền địa phương*

Việc tiếp xúc trực tiếp giữa các bên tài trợ và chính quyền địa phương có thể được hỗ trợ bằng cách:

- Mời các nhà tài trợ tiềm năng đến tham dự các hội thảo, hội nghị tại Quảng Ngãi và sắp xếp cho họ gặp gỡ các cán bộ chính quyền địa phương có đệ trình các tờ trình xin dự án tài trợ vào trước hoặc sau hội thảo.

- Cung cấp cho DDO, CCG và DCG các chi tiết liên lạc của nhà tài trợ để họ có thể tự gọi điện và theo dõi về các tờ trình khi cần thiết.
- Thấp tầng với chính quyền địa phương để gặp gỡ các bên tài trợ khi cần thiết.

### 5.3.2 Công việc huấn luyện đào tạo

Các khoá tập huấn một ngày về cách soạn thảo các đề trình dự án sẽ được tổ chức cho một đại diện huyện và một đại diện xã mỗi năm hai lần. Các khoá tập huấn này sẽ được tổ chức tại văn phòng PMU, hoặc ở một hội trường bên ngoài nếu cần.

Các khoá tập huấn sẽ là một phần của các công việc chuẩn bị tổng thể về các đề trình và huấn luyện xin ngân sách tài trợ và sẽ được tổ chức khoảng hai tháng trước khi hồ sơ đề trình nhà tài trợ đến hạn phải gửi. Mục tiêu của các khoá tập huấn này là hướng dẫn các cán bộ chính quyền cách thức đáp ứng các tiêu chí của nhà tài trợ và gia tăng khả năng các tờ trình của họ được chấp thuận. Khoá tập huấn sẽ được CBO, IEO và VIEO liên kết tham gia soạn thảo và đệ trình. Phản hồi của AusAID về các tờ trình trước đây và về các loại dự án sẽ cho sự tham chiếu cũng như các kinh nghiệm và những bài học thu lượm từ quá trình thực hiện các dự án trước.

Khoá tập huấn sẽ bao gồm những thông tin về những yêu cầu và ưu tiên khác nhau của tổ chức tài trợ và được tổ chức liên kết với việc tập huấn về các tài liệu hướng dẫn cơ sở hạ tầng của QNRDP.

### 5.3.3 Sự phản hồi từ bên tài trợ

Chương trình sẽ đề nghị các bên tài trợ cho biết lĩnh vực mà họ quan tâm tài trợ nhất đồng thời yêu cầu phản hồi của họ trong trường hợp tờ trình xin tài trợ bị bác khước. Các thông tin này sẽ được chuyển đến bên chính quyền địa phương liên quan và được dùng để làm thông tin trong các khoá tập huấn.

### 5.3.4 Công việc trực tiếp hướng dẫn và biên tập các đề trình dự án xin tài trợ

Khoản 3 tuần trước khi các đề trình dự án xin quỹ ASAS đến hạn, chương trình sẽ mời các cán bộ chính quyền địa phương gọi các giải trình dự thảo đến để PDA, IEO và VIEO rà soát lại. Vài ngày sau khi nhận được các hồ sơ giải trình, chương trình sẽ tổ chức một cuộc họp vấn tắt với các cán bộ chính quyền có liên quan để chỉ ra mọi khuyết điểm có trong giải trình đồng thời hướng dẫn cách khắc phục các khuyết điểm này.

Chương trình sẽ giải thích rõ cho CPC và DPC cách thức mà PPP có thể giúp họ trong việc nhận được sự trợ giúp của nhà tài trợ quốc tế cho một dự án cụ thể. Cách tiếp cận có sự tham gia hiện đang được nhiều dự án và tổ chức tài trợ quốc tế áp dụng dưới nhiều hình thức. Một khía cạnh quan trọng của việc phê duyệt các đề trình dự án xin tài trợ là khả năng giải trình nhu cầu về, và sự đóng góp vào, dự án đó trong dân chúng địa phương. Chương trình có thể khuyến khích và hỗ trợ các đề trình dự án xin tài trợ của chính quyền địa phương và trong quá trình hỗ trợ có thể giải thích rõ về quy trình lập kế hoạch có sự tham gia, nhất là các dữ liệu từ các cuộc họp PC/PA/PS có thể giúp ích rất nhiều cho đề trình dự án được chấp thuận. Việc tập huấn về cách thức lập ra một hồ sơ đề trình tốt, có được phản hồi từ AusAID, nhận được các yêu cầu hướng dẫn từ những bên tài trợ khác và phân phát chúng đến chính quyền địa

phương, cũng sẽ được sử dụng để cải thiện mức thành công của các đề trình dự án xin quỹ tài trợ từ bên ngoài.

### 5.3.5 Các thuyết trình

Chương trình sẽ thực hiện các thuyết trình đến các tổ chức và diễn đàn liên hiệp các cơ quan tài trợ. Một diễn đàn quan trọng là Nhóm Hỗ trợ Quốc tế, do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn điều hành. Nhóm này bao gồm các cơ quan là Liên hợp quốc, Ngân hàng thế giới, AusAID và nhiều đơn vị tài trợ song phương khác từ Đức, Nhật, Hà lan và Anh. Chương trình có thể tìm hiểu về các hoạt động của nhóm này và sắp xếp một thuyết trình thông qua AusAID.

### 5.3.6 Sự tham gia vào các đoàn công tác tài trợ đến Quảng Ngãi

Thông qua sự tiếp xúc thường xuyên với các cơ quan địa phương có liên quan, thông qua các thông tin từ AusAID và sự trực tiếp liên lạc với bản thân các bên tài trợ, chương trình sẽ tìm hiểu về các đoàn công tác song phương và đa phương đến Quảng Ngãi, ví dụ các đoàn công tác Ngân hàng thế giới hoặc ADB. Chương trình sẽ xin gặp mặt với các đại biểu trong đoàn và đưa họ đến tham quan một số hoạt động của Chương trình.

## 6 Rà xét và đánh giá

Sẽ có một đánh giá hàng năm về chiến lược truyền thông, đặc biệt là khi nó liên quan đến việc truyền thông bên trong chương trình và trong tỉnh. Việc đánh giá này sẽ thực hiện dưới hình thức các trường đoàn chương trình tham vấn với các bên liên quan như nhân viên chương trình, các nhóm tiếp xúc và các cơ quan chính phủ song hành với chương trình, chẳng hạn Hội Phụ nữ, để tham khảo ý kiến của họ về hoạt động truyền thông của chương trình trong năm qua và sau đó thống nhất về mọi thay đổi cần thiết.

Tính kết quả của các hình thức truyền thông cụ thể, như các tờ rơi và các bản tin Chương trình, sẽ được các DDO rà xét lại với sự hỗ trợ và hướng dẫn từ các PDA và các VPDA. Sau đó các kết quả của việc rà xét đánh giá sẽ được tổng hợp lại thành một báo cáo ngắn gọn gửi đến các trường đoàn chương trình.